

HƯỚNG DẪN
của Ban Thường vụ Đảng ủy Ban Cơ yếu Chính phủ
về đại hội đảng các cấp trong Đảng bộ Ban Cơ yếu Chính phủ
tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

Quán triệt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW ngày 26/8/2024 của Ban Tổ chức Trung ương (BTCTW) về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Chỉ thị số 2960-CT/QUTW ngày 18/7/2024 của Ban Thường vụ Quân ủy Trung ương (Ban Thường vụ QUTW), Chỉ thị số 1212-CT/ĐUB ngày 09/9/2024 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ban Cơ yếu Chính phủ (Ban Thường vụ ĐUB) về đại hội đảng các cấp trong Đảng bộ Ban Cơ yếu Chính phủ (Đảng bộ Ban) tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng,

Thực hiện Hướng dẫn số 3039/HĐ-CT ngày 04/10/2024 của Tổng cục Chính trị (TCCT) thực hiện Chỉ thị của Ban Thường vụ QUTW về đại hội đảng các cấp trong Đảng bộ Quân đội tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Ban Thường vụ ĐUB hướng dẫn thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thống nhất thực hiện một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị; Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW của BTCTW; Chỉ thị số 2960-CT/QUTW của Ban Thường vụ QUTW; Chỉ thị số 1212-CT/ĐUB của Ban Thường vụ ĐUB.

2. Cấp ủy, bí thư cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị và cơ quan chính trị - tổ chức (cán bộ chính trị - tổ chức) các cấp đề cao trách nhiệm, nghiên cứu nắm chắc nội dung, cụ thể hóa sát với đảng bộ, chi bộ và cơ quan, đơn vị mình để lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác chuẩn bị, tổ chức đại hội bảo đảm chặt chẽ, thống nhất, đúng quy trình, thủ tục, nguyên tắc.

II- NỘI DUNG

1. Nội dung đại hội

- Đại hội từ chi bộ đến Đảng bộ Ban (kể cả những đảng bộ, chi bộ mới thành lập) thực hiện 04 nội dung theo Chỉ thị số 1212-CT/ĐUB của Ban Thường vụ ĐUB.

- Đại hội chi bộ thuộc đảng bộ bộ phận và chi bộ, đảng bộ bộ phận thuộc đảng bộ cơ sở (khi đảng bộ cơ sở đó tiến hành đại hội đảng viên) không thực hiện nội dung bầu đại biểu dự đại hội cấp trên và thảo luận, đóng góp ý kiến vào văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp.

- Trường hợp đặc biệt, nơi có khó khăn liên quan đến công tác nhân sự, không đủ điều kiện thực hiện nội dung bầu cấp ủy khóa mới phải kịp thời báo cáo Ban Thường vụ ĐUB (qua Cục Chính trị - Tổ chức) để chỉ đạo giải quyết; khi được Ban Thường vụ ĐUB đồng ý mới tiến hành đại hội.

2. Chuẩn bị và thảo luận văn kiện đại hội

2.1. Chuẩn bị văn kiện đại hội

Văn kiện của cấp ủy trình đại hội gồm: Báo cáo chính trị, báo cáo kiểm điểm của cấp ủy trong nhiệm kỳ và dự thảo nghị quyết đại hội.

a) Báo cáo chính trị

- Báo cáo chính trị của các đảng bộ, chi bộ phải bám sát tình hình thực tế, đánh giá khách quan, trung thực; làm rõ ưu điểm, khuyết điểm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị; xây dựng cơ quan, đơn vị và xây dựng đảng bộ, chi bộ; chỉ rõ nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm. Xác định phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo nhiệm kỳ tới; trong đó cần xác định các đột phá thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, khắc phục khâu yếu, mặt yếu của đảng bộ, chi bộ (*theo Đề cương tại Phụ lục 1*).

- Quá trình dự thảo báo cáo chính trị, các cấp ủy chỉ đạo đảng ủy, chi ủy (*chi bộ nơi không có chi ủy*) trực thuộc (nếu có); ban chấp hành các tổ chức quần chúng cùng cấp (nếu có) tổ chức hội nghị đóng góp ý kiến, nơi có điều kiện thì tổ chức hội nghị toàn thể đoàn viên (hội viên) để tham gia đóng góp xây dựng báo cáo chính trị trình đại hội đảng bộ, chi bộ.

- Trước 30 ngày tổ chức đảng trực thuộc tiến hành đại hội, cấp ủy cấp trên gửi dự thảo báo cáo chính trị để cấp dưới quán triệt và tham gia đóng góp theo quy định.

- Về chủ đề đại hội và xác định các đột phá trong nhiệm kỳ:

+ Chủ đề đại hội: Các đảng ủy, chi bộ trực thuộc Đảng ủy Ban xác định chủ đề của đại hội (*tập trung vào những định hướng, chủ trương lớn, tư tưởng chỉ đạo, mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm của đảng bộ, chi bộ trong nhiệm kỳ tới*).

+ Các đột phá trong nhiệm kỳ đại hội: Căn cứ vào các đột phá trong dự thảo báo cáo chính trị của cấp ủy cấp trên, kết quả thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ qua và thực tiễn của đảng bộ, chi bộ để xác định các đột phá trong nhiệm kỳ tới nhằm nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ chính trị; xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch vững mạnh và xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện.

b) Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy

Báo cáo kiểm điểm phải có tính chiến đấu, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình với thái độ nghiêm túc, thẳng thắn, chân thành, cầu thị và xây dựng. Đánh giá đúng kết quả quán triệt, tổ chức thực hiện nghị quyết của cấp trên và nghị quyết đại hội cấp mình; công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; việc chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, xây dựng và thực hiện quy chế làm việc, quy chế lãnh đạo các mặt công tác trọng yếu; đổi mới phong cách lãnh đạo; kết quả thực hiện nghị quyết, kết luận Hội nghị Trung

ương 4 khóa XI, XII, XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với thực hiện các chỉ thị, kết luận của Trung ương, Ban Thường vụ QUTW về học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Nghị quyết số 847-NQ/QUTW ngày 28/12/2021 của QUTW về phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân trong tình hình mới, Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm; Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới và các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Chỉ rõ hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là bí thư, phó bí thư và ủy viên ban thường vụ cấp ủy; đồng thời, đề ra biện pháp sửa chữa, khắc phục *(theo Đề cương tại Phụ lục 2)*.

- Quá trình chuẩn bị báo cáo kiểm điểm, các cấp ủy tổ chức lấy ý kiến đóng góp của cấp ủy cấp dưới trực tiếp và ban chấp hành các tổ chức quần chúng cùng cấp (nếu có).

- Đối với các chi bộ không có chi ủy, việc kiểm điểm của bí thư, phó bí thư gắn với nội dung kiểm điểm công tác xây dựng chi bộ trong báo cáo chính trị.

c) Dự thảo nghị quyết đại hội

Trên cơ sở báo cáo chính trị, cấp ủy các cấp dự thảo nghị quyết đại hội *(theo Đề cương tại Phụ lục 3)*.

2.2. Thảo luận văn kiện đại hội

a) Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện của Trung ương và dự thảo Báo cáo chính trị của Đảng ủy Ban *(Ban Thường vụ ĐUB hướng dẫn cụ thể sau)*.

b) Thảo luận dự thảo Báo cáo chính trị của đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp *(của cấp nào do cấp ủy cấp đó hướng dẫn)*.

c) Thảo luận các văn kiện cấp mình

Căn cứ báo cáo chính trị, báo cáo kiểm điểm của cấp ủy, đại hội nghiên cứu, thảo luận. Ý kiến phát biểu cần ngắn gọn, làm rõ kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xây dựng cơ quan, đơn vị VMTD “Mẫu mực, tiêu biểu” và xây dựng đảng bộ (chi bộ); những hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân và trách nhiệm của tập thể, cá nhân; đề xuất phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp chủ yếu, nhất là những định hướng lớn, nhiệm vụ trọng tâm, các đột phá trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ tới; những nội dung cần bổ sung, nhấn mạnh, làm rõ. Sau thảo luận, đoàn chủ tịch (chủ tịch) kết luận và lấy biểu quyết của đại hội *(những vấn đề còn có ý kiến khác nhau phải thảo luận kỹ và biểu quyết từng vấn đề trước khi kết luận, biểu quyết chung)*.

3. Công tác nhân sự cấp ủy và đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên

3.1. Công tác nhân sự cấp ủy

Cấp ủy các cấp *(bí thư, phó bí thư nơi không có cấp ủy)* trong Đảng bộ Ban quán triệt, thực hiện nghiêm chỉ thị, quy định, kết luận, hướng dẫn của Trung ương, QUTW, TCCT và Chỉ thị số 1212-CT/ĐUB của Ban Thường vụ ĐUB về

công tác nhân sự cấp ủy khóa mới; đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, thống nhất trong đảng bộ, chi bộ.

3.1.1. Tiêu chuẩn, điều kiện cấp ủy viên

Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc theo Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW của BTCTW, Chỉ thị số 2960-CT/QUTW của Ban Thường vụ QUTW, Chỉ thị số 1212-CT/ĐUB của Ban Thường vụ ĐUB, trong đó cần lưu ý:

Nhân sự trong thời gian thi hành kỷ luật bằng hình thức Khiển trách mà không thuộc diện phải xem xét miễn nhiệm, cho từ chức theo Quy định số 41-QĐ/TW ngày 03/11/2021 của Bộ Chính trị về miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ và Thông báo số 20-TB/TW ngày 08/9/2022 của Bộ Chính trị về chủ trương bố trí công tác đối với cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý sau khi bị kỷ luật; Công văn số 2255/CT-CB ngày 06/7/2023 của TCCT về thực hiện Quy định số 41-QĐ/TW của Bộ Chính trị; thì cấp ủy có thẩm quyền, cán bộ chủ trì căn cứ vào tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị thảo luận dân chủ, phân tích, đánh giá khách quan, thận trọng, kỹ lưỡng, cân nhắc nhiều mặt đối với từng trường hợp cụ thể về phẩm chất, năng lực, uy tín, kết quả công tác của nhân sự; nguyên nhân (*khách quan, chủ quan*), động cơ vi phạm, khuyết điểm và tính chất, mức độ tác động ảnh hưởng, kết quả đã khắc phục (nếu có),... để xem xét quyết định theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định của mình hoặc đề xuất, báo cáo cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ xem xét, quyết định việc giới thiệu tái cử cấp ủy. Không áp dụng đối với các đồng chí tái cử thuộc trường hợp đặc biệt (*còn tuổi công tác từ 12 tháng đến dưới 30 tháng*).

3.1.2. Về độ tuổi, cơ cấu cấp ủy và trình độ lý luận chính trị

a) Độ tuổi tham gia cấp ủy

Độ tuổi tham gia cấp ủy khóa mới thực hiện theo Chỉ thị số 2960-CT/QUTW của Ban Thường vụ QUTW và Chỉ thị số 1212-CT/ĐUB của Ban Thường vụ ĐUB (*thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy: Chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, đảng ủy bộ phận tháng 3/2025; đảng bộ bộ phận tháng 3/2025; đảng bộ, chi bộ cơ sở tháng 4/2025; Đảng bộ Ban tháng 8/2025*). Trường hợp đặc biệt còn tuổi công tác từ 12 tháng đến dưới 30 tháng tham gia tái cử cấp ủy khóa mới (nhiệm kỳ 5 năm), các cấp ủy, chi bộ rà soát kỹ lưỡng để xem xét lựa chọn và phải bảo đảm các điều kiện sau:

- Thực sự tiêu biểu, có năng lực, uy tín cao, đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; được xếp loại cán bộ, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Đơn vị có nhu cầu sử dụng, chưa bố trí được người thay thế; cán bộ có nguyện vọng tiếp tục công tác.

- Được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ xem xét, quyết định.

b) Cơ cấu cấp ủy

Cơ cấu cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy các cấp thực hiện theo Chỉ thị số 2960-CT/QUTW của Ban Thường vụ QUTW và Chỉ thị số 1212-CT/ĐUB của Ban Thường vụ ĐUB, trong đó cần lưu ý: Đối với đảng bộ cơ sở có ban thường vụ, cơ

cầu ban thường vụ nên tập trung vào cấp trưởng, cấp phó cùng cấp và trưởng phòng chính trị - tổ chức.

c) Về trình độ lý luận chính trị đối với cán bộ tham gia cấp ủy (*thực hiện theo quy định của Trung ương*).

3.1.3. Quy trình nhân sự cấp ủy

a) Công tác nhân sự cấp ủy trước đại hội

** Công tác sắp xếp, kiện toàn cán bộ*

Cấp ủy các cấp tiến hành rà soát quy hoạch, sắp xếp, kiện toàn cán bộ chỉ huy, quản lý. Quá trình thực hiện phải quán triệt nghiêm túc Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 2960-CT/QUTW của Ban Thường vụ QUTW; Chỉ thị số 1212-CT/ĐUB của Ban Thường vụ ĐUB; Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị và Công văn số 2886/CT-CB ngày 26/9/2023 của TCCT, trong đó lưu ý:

- Công tác nhân sự phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của QUTW, Ban Thường vụ QUTW, Đảng ủy Ban, Ban Thường vụ ĐUB và cấp ủy các cấp; đề cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ chủ trì và cơ quan chức năng làm công tác tham mưu về nhân sự đại hội theo quy định.

- Quá trình chuẩn bị nhân sự phải thực hiện đúng quy định nêu tại Khoản 4, Mục I, Chỉ thị số 1212-CT/ĐUB của Ban Thường vụ ĐUB. Trong xem xét, thẩm định nhân sự cần rà soát, thẩm định, thẩm tra chặt chẽ, kỹ lưỡng về tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình và những nội dung khác liên quan đến nhân sự theo quy định; trong đó, chú trọng tiêu chuẩn về chính trị theo Quy định số 58-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng; cấp ủy các cấp (*từ đảng ủy cơ sở trở lên*) chỉ đạo cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy và các cơ quan chức năng có liên quan tiến hành rà soát chặt chẽ, kỹ lưỡng để xác định rõ trách nhiệm (nếu có) của nhân sự được giới thiệu cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 trong các kết luận kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra hoặc vụ án, vụ việc mà các cơ quan chức năng đã xem xét, kết luận trong thời gian 10 năm trở lại đây (từ năm 2015 đến nay) và kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (nếu có).

- Cấp ủy các cấp cần chủ động, kiên quyết sàng lọc, không để “lọt” vào cấp ủy khóa mới những người không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện được nêu tại Khoản 5, Mục I, Chỉ thị số 1212-CT/ĐUB của Ban Thường vụ ĐUB (*trừ các đối tượng được nêu tại Điểm 3.1.1 của Hướng dẫn này*) để không “sót” những người có đức, có tài, có uy tín trong Đảng, trong Nhân dân, trong cơ quan, đơn vị.

- Việc sắp xếp, kiện toàn cán bộ chủ trì các cấp gắn với chuẩn bị nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ mới cơ bản xong trong quý IV/2024 (*trường hợp đặc biệt, chưa kịp sắp xếp, kiện toàn trong quý IV/2024 do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định*).

** Quy trình giới thiệu nhân sự cấp ủy khóa mới*

Các cấp ủy căn cứ quy trình nhân sự tại Phụ lục 2, Chỉ thị số 1212-CT/ĐUB của Ban Thường vụ ĐUB để thực hiện cho phù hợp; lưu ý một số nội dung sau:

- Thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự tái cử trước; sau khi xác định được số lượng nhân sự tái cử, mới tiếp tục thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy.

- Những nơi không có ban thường vụ thì bí thư trao đổi thống nhất với phó bí thư (*thay cho bước hội nghị ban thường vụ*).

- Sau khi hoàn thành quy trình giới thiệu nhân sự cấp ủy khóa mới, cơ quan chính trị - tổ chức (trợ lý chính trị - tổ chức) hoàn thiện hồ sơ (*quy định tại Phần II, Phụ lục 2, Chỉ thị số 1212-CT/ĐUB của Ban Thường vụ ĐUB*) để cấp ủy báo cáo cấp trên theo quy định.

- Phiếu giới thiệu nhân sự (*Mẫu 1, Mẫu 2*) và biên bản kiểm phiếu của các hội nghị giới thiệu nhân sự được sử dụng để báo cáo cấp ủy cấp trên và lưu trữ tại đơn vị theo chế độ tài liệu mật.

- Đối với chi bộ (*kể cả chi bộ cơ sở*) thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự (*cả tái cử và tham gia cấp ủy lần đầu*) theo 02 bước. Đối với các đồng chí tái cử cấp ủy thực hiện theo Khoản 1, Mục I, Phụ lục 2, Chỉ thị số 1212-CT/ĐUB của Ban Thường vụ ĐUB; đối với các đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy thực hiện như sau:

+ Bước 1: Tổ chức hội nghị chi ủy (*nơi không có chi ủy thì bí thư trao đổi thống nhất với phó bí thư*).

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khóa mới được cấp ủy thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch cán bộ chỉ huy, quản lý. Chi ủy thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị (*nhân sự được giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% trở lên; trường hợp cuối danh sách giới thiệu có người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 2*).

+ Bước 2: Tổ chức hội nghị chi bộ.

Bí thư cấp ủy thông báo danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; đồng thời thông qua danh sách nhân sự đã được chi ủy (*bí thư, phó bí thư*) giới thiệu ở bước 1. Chi bộ thảo luận và tiến hành giới thiệu, biểu quyết nhân sự bằng phiếu kín. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị (*nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% trở lên; trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp ủy giới thiệu*).

b) Công tác nhân sự cấp ủy trong đại hội

Công tác nhân sự cấp ủy trong đại hội thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng và Quy chế bầu cử trong Đảng, cần lưu ý:

* Ứng cử, đề cử nhân sự bầu cấp ủy

- Đoàn chủ tịch (chủ tịch) đại hội (*sau đây gọi chung là đoàn chủ tịch*) báo cáo với đại hội về yêu cầu, tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng cấp ủy khóa mới do cấp ủy triệu tập đại hội chuẩn bị; hướng dẫn đại hội thảo luận các nội dung trên; biểu

quyết số lượng cấp ủy viên khóa mới (*theo chỉ đạo và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên về khung số lượng cấp ủy viên ở mỗi đảng bộ, chi bộ*).

- Đoàn chủ tịch đề cử danh sách nhân sự do cấp ủy triệu tập đại hội chuẩn bị để bầu vào cấp ủy khóa mới (*là danh sách đề cử chính thức với đại hội*).

- Đoàn chủ tịch hướng dẫn các đoàn (tổ) đại biểu (*đảng viên ở đại hội đảng viên*) tổ chức việc ứng cử, đề cử. Việc ứng cử, đề cử tại đoàn (tổ) không biểu quyết, chỉ tập hợp danh sách ứng cử, đề cử, báo cáo bằng văn bản với đoàn chủ tịch. Đoàn chủ tịch tổng hợp danh sách ứng cử, đề cử từ các đoàn (tổ) để báo cáo đại hội.

- Khi cần, đại biểu (đảng viên) có thể chất vấn về những người được đề cử, những người tự ứng cử bằng cách gửi thư cho đoàn chủ tịch (*không chất vấn trực tiếp tại đại hội*); đoàn chủ tịch có trách nhiệm trả lời người chất vấn trước khi tiến hành bầu cử.

** Lập danh sách bầu cử*

- Đoàn chủ tịch lập danh sách bầu cử gồm: Danh sách do cấp ủy triệu tập đại hội đề cử, do đại biểu (đảng viên) đề cử và những người tự ứng cử. Nghiên cứu, đề xuất những trường hợp được rút và không được rút khỏi danh sách bầu cử báo cáo đại hội xem xét, quyết định.

Đối với người ứng cử, người được đề cử mà không được cấp ủy triệu tập đại hội đề cử phải bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, phải được từ trên 30% tổng số đại biểu (đảng viên) dự đại hội đồng ý giới thiệu mới được đưa vào danh sách để đại hội xem xét, quyết định.

- Đại hội biểu quyết thông qua danh sách bầu cử cấp ủy:

+ Nếu danh sách bầu cử có số dư ít hơn hoặc bằng 30% so với số lượng cần bầu thì đoàn chủ tịch lấy biểu quyết của đại hội thông qua danh sách bầu cử cấp ủy nhiệm kỳ mới.

+ Nếu danh sách bầu cử có số dư nhiều hơn 30% so với số lượng cần bầu thì xin ý kiến đại hội về những người được đại biểu (đảng viên) đề cử và những người ứng cử. Căn cứ kết quả xin ý kiến, lựa chọn theo số phiếu đồng ý từ cao xuống thấp để lập danh sách bầu cử có số dư tối đa không quá 30% so với số lượng cần bầu. Trường hợp cuối danh sách có nhiều người có số phiếu tín nhiệm quá bán bằng nhau nhưng số dư quá 30% thì đại hội xem xét, quyết định, lựa chọn theo cơ cấu, tuổi đảng (*trường hợp có tuổi đảng bằng nhau thì đều được đưa vào danh sách bầu cử*).

** Bầu cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra:*

- *Bầu cử cấp ủy*

+ Đoàn chủ tịch quán triệt nguyên tắc, thủ tục bầu cử; giới thiệu danh sách ban (tổ) kiểm phiếu gồm một trưởng ban (tổ trưởng) và các thành viên. Đại hội biểu quyết thông qua danh sách ban (tổ) kiểm phiếu.

+ Đại hội tiến hành bầu cử cấp ủy khóa mới (*đại hội các cấp được sử dụng một số nhân viên kỹ thuật để phục vụ kiểm phiếu bầu cử cấp ủy bằng máy vi tính và do ban kiểm phiếu trực tiếp điều hành, giám sát*).

+ Bầu lần thứ nhất chưa đủ số lượng cấp ủy viên khóa mới, có bầu tiếp cho đủ số lượng hay không bầu tiếp do đại hội xem xét, quyết định.

+ Đại hội chỉ bộ trực tiếp bầu chi ủy, sau đó bầu bí thư, phó bí thư trong số chi ủy viên; nơi không bầu chi ủy (*có dưới 9 đảng viên chính thức*) thì đại hội bầu bí thư, nếu cần thì bầu một phó bí thư chi bộ (*bầu bí thư trước, bầu phó bí thư sau*).

- *Bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư*

Sau khi đại hội bầu cấp ủy khóa mới; cấp ủy khóa mới tiến hành bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy. Trình tự tiến hành như sau:

+ Đồng chí bí thư hoặc phó bí thư khóa trước tái cử hoặc đồng chí được cấp ủy cấp trên chỉ định (*nếu bí thư, phó bí thư khóa trước không tái cử*) làm triệu tập viên phiên họp thứ nhất của đảng ủy, khai mạc và chủ trì phiên họp bầu chủ tịch để điều hành hội nghị. Hội nghị nghiên cứu danh sách nhân sự ban thường vụ, bí thư, phó bí thư do cấp ủy triệu tập đại hội giới thiệu; biểu quyết số lượng ban thường vụ và tiến hành đề cử, ứng cử, bầu cử ban thường vụ, bầu bí thư, phó bí thư theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

+ Trường hợp đề cử, ứng cử bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư thống nhất với phương án chuẩn bị nhân sự của cấp ủy triệu tập đại hội, cấp ủy cấp trên không có chỉ đạo gì khác thì cấp ủy khóa mới tiến hành bầu ban thường vụ trong số cấp ủy viên vừa trúng cử và bầu bí thư, phó bí thư ngay trong tiến trình đại hội. Nếu kết quả đề cử, ứng cử ban thường vụ, bí thư, phó bí thư khác với phương án chuẩn bị nhân sự của cấp ủy triệu tập đại hội thì cấp ủy khóa mới phải báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy cấp trên.

+ Trường hợp nhân sự dự kiến bầu làm bí thư, phó bí thư cấp ủy trong đề án nhân sự đã được cấp có thẩm quyền xem xét, thông qua không trúng cử cấp ủy hoặc ban thường vụ cấp ủy khóa mới; thì cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy khóa mới tạm dừng việc bầu cử và phải kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp; sau khi có ý kiến chỉ đạo mới tiếp tục chuẩn bị và triển khai phương án bầu cử nhân sự theo quy định.

+ Sau bầu ban thường vụ, tiến hành bầu bí thư, bầu phó bí thư trong số ủy viên ban thường vụ vừa trúng cử; nơi không bầu ban thường vụ thì bầu bí thư, bầu phó bí thư trong số cấp ủy viên (*bầu bí thư trước, bầu phó bí thư sau*).

- *Bầu ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm ủy ban kiểm tra*

+ Việc bầu ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp tiến hành trong phiên họp đầu tiên của cấp ủy (*sau khi bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư*) theo Quy chế bầu cử trong Đảng, Hướng dẫn của UBKT Trung ương, UBKT QUTW, UBKT Đảng ủy Ban và cấp ủy cấp trên trực tiếp.

+ Trường hợp nhân sự được dự kiến giới thiệu để bầu giữ chức chủ nhiệm ủy ban kiểm tra không trúng cử vào cấp ủy, ban thường vụ hoặc ủy ban kiểm tra cấp

ủy cùng cấp, thì ban thường vụ cấp ủy khóa mới báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp; sau khi có ý kiến chỉ đạo mới tiếp tục chuẩn bị và triển khai phương án bầu cử nhân sự theo quy định.

c) Công tác nhân sự cấp ủy sau đại hội

- Trường hợp chưa bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra trong tiến trình đại hội thì sau khi có ý kiến chỉ đạo của cấp ủy cấp trên, cấp ủy khóa mới tiến hành bầu các chức danh theo quy định.

- Cấp ủy khóa mới báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp chuẩn y kết quả bầu cử cấp ủy, ban thường vụ (nếu có), bí thư, phó bí thư cấp ủy; ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra (nếu có). Đồng chí bí thư cấp ủy, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra được ký các văn bản với chức danh bí thư, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra ngay sau khi được bầu (*trường hợp chưa bầu được chức danh bí thư, thì cấp ủy khóa mới thống nhất cử đồng chí phó bí thư ký các văn bản với chức danh phó bí thư*); các đồng chí phó bí thư, ủy viên ban thường vụ, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra được ký tên với chức danh tương ứng sau khi có quyết định chuẩn y của cấp ủy có thẩm quyền.

- Cấp ủy các cấp thực hiện việc phân công nhiệm vụ cho cấp ủy viên gắn với chức trách, nhiệm vụ chỉ huy, quản lý được giao.

3.1.4. Thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ không đủ tuổi tái cử cấp ủy khóa mới

Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp lãnh đạo, chỉ đạo, làm tốt công tác tư tưởng, chính sách đối với các đồng chí không đủ điều kiện tái cử cấp ủy khóa mới theo chỉ thị, hướng dẫn của Trung ương, QUTW, TCCT và Chỉ thị số 1212-CT/ĐUB của Ban Thường vụ ĐUB; trong đó, công tác chính sách thực hiện theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ và các văn bản liên quan; cụ thể:

- Những đồng chí còn thời gian phục vụ tại ngũ (công tác) từ 12 tháng đến dưới 30 tháng, không đủ điều kiện tái cử:

+ Nếu còn thời gian phục vụ tại ngũ (công tác) từ 24 đến dưới 30 tháng, theo thẩm quyền các cơ quan, đơn vị bố trí, sắp xếp (*hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí, sắp xếp*) công tác khác để cán bộ đến hết tuổi phục vụ tại ngũ (công tác) thì nghỉ hưu (*trừ những đồng chí có nguyện vọng nghỉ hưu sớm*).

+ Nếu còn đủ thời gian phục vụ tại ngũ (công tác) từ 12 tháng đến dưới 24 tháng thì cơ quan, đơn vị bố trí, sắp xếp xếp (*hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí, sắp xếp*) phù hợp, trường hợp không sắp xếp được hoặc cán bộ có nguyện vọng thì nghỉ công tác, chờ hết tuổi phục vụ tại ngũ (công tác) để nghỉ hưu hoặc nghỉ hưu trước tuổi.

- Những đồng chí còn dưới 12 tháng hết tuổi phục vụ tại ngũ (công tác), cơ bản nghỉ công tác chờ hết tuổi phục vụ tại ngũ (công tác) để nghỉ hưu hoặc nghỉ hưu trước tuổi theo quy định.

- Những đồng chí được điều động giữ chức vụ thấp hơn hoặc nghỉ công tác chờ hết tuổi phục vụ tại ngũ (công tác) để nghỉ hưu được bảo lưu các chế độ chính

sách theo quy định hiện hành; những đồng chí nghỉ hưu trước tuổi được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.

3.2. Công tác nhân sự đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên

- Đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải là những đảng viên tiêu biểu trong đảng bộ, chi bộ; có bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành tuyệt đối với mục tiêu lý tưởng của Đảng; phẩm chất đạo đức tốt, lối sống trong sạch, lành mạnh; có tinh thần tự phê bình và phê bình cao; có khả năng đóng góp ý kiến vào các quyết định của đại hội.

- Căn cứ vào số lượng đại biểu được phân bổ và chỉ đạo, hướng dẫn của cấp ủy, cơ quan chính trị - tổ chức cấp trên và nhân sự cấp ủy khóa mới đã dự kiến; ban thường vụ cấp ủy (*bí thư, phó bí thư*) dự kiến nhân sự bầu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên báo cáo cấp ủy đương nhiệm. Đoàn đại biểu nên tập trung vào cấp ủy viên, cán bộ chủ trì đơn vị trực thuộc, cán bộ ở cơ quan trọng yếu, đảng viên tiêu biểu...

- Công tác nhân sự đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên ở đại hội đảng các cấp thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng và được tiến hành cùng với công tác nhân sự cấp ủy khóa mới cả trước, trong, sau đại hội.

- Đại hội đảng các cấp được bầu một số đại biểu dự khuyết để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt; số lượng cụ thể do đại hội quyết định.

4. Công tác tuyên truyền, giáo dục và thi đua khen thưởng

4.1. Trước đại hội

- Giáo dục truyền thống lịch sử của Đảng, của Quân đội, của Ban Cơ yếu Chính phủ, ngành Cơ yếu Việt Nam và cơ quan, đơn vị mình qua các kỳ đại hội; bối cảnh, thời điểm diễn ra đại hội đảng các cấp và Đại hội XIV của Đảng; thành tựu nổi bật của đất nước trong 40 năm đổi mới. Quán triệt các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn đại hội đảng các cấp của Trung ương, QUTW, TCCT và Đảng ủy Ban; nội dung chủ yếu trong dự thảo các văn kiện đại hội của Trung ương, cấp trên trực tiếp và cấp mình; công tác chuẩn bị tổ chức đại hội; kinh nghiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện của các đảng bộ, chi bộ đại hội trước.

- Các cơ quan, đơn vị thuộc Ban tổ chức đợt thi đua đợt kích chào mừng đại hội đảng bộ, chi bộ cấp mình, gắn với chào mừng kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 50 năm Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước; 80 năm Cách mạng tháng 8 và Quốc khánh 02/9; 80 năm Ngày truyền thống ngành Cơ yếu Việt Nam (*nội dung do đơn vị tự xác định*). Toàn Ban tổ chức đợt thi đua cao điểm chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ Ban Cơ yếu Chính phủ lần thứ XI và chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân đội lần thứ XII (*có hướng dẫn riêng*).

- Lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường hoạt động của Ban Chỉ đạo 35 các cấp và Lực lượng 47 thường xuyên cung cấp thông tin; tích cực, chủ động đấu tranh, phản bác các thông tin giả, sai sự thật, quan điểm, luận điệu sai trái, âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của các thế lực thù

địch. Các cơ quan báo, tạp chí tăng cường tuyên truyền về đại hội đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng gắn với tuyên truyền, tôn vinh các điển hình tiên tiến trong thực hiện nhiệm vụ.

- Đẩy mạnh tuyên truyền cổ động trực quan, xây dựng cảnh quan môi trường, công trình chào mừng đại hội; phối hợp tổ chức các chương trình giao lưu văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, tọa đàm, thi tìm hiểu, tham quan bảo tàng, nhà truyền thống...; tổ chức chiếu phim, biểu diễn nghệ thuật với chuyên đề ca ngợi Đảng, Bác Hồ, Quân đội và ngành Cơ yếu Việt Nam phục vụ cán bộ, nhân viên.

4.2. Trong quá trình diễn ra đại hội

Kịp thời thông tin diễn biến của đại hội, kết quả sau mỗi ngày làm việc; tình cảm, nguyện vọng của cán bộ, nhân viên, đảng viên, quần chúng đối với đại hội; các hoạt động của cơ quan, đơn vị chào mừng đại hội.

4.3. Sau đại hội

- Thông báo nhanh kết quả đại hội, tổ chức các hoạt động chào mừng; định hướng tư tưởng cán bộ, nhân viên và tuyên truyền về thành công của đại hội đảng các cấp.

- Tổ chức sơ kết phong trào thi đua ở các cấp; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến.

- Cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, cơ quan chính trị - tổ chức, Ban Chỉ đạo 35 các cấp và Lực lượng 47 chủ động đấu tranh với âm mưu, thủ đoạn chống phá, xuyên tạc kết quả đại hội của các thế lực thù địch.

5. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ

5.1. Cấp ủy các cấp quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, quy định, hướng dẫn của cấp trên về công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Tăng cường công tác giáo dục nâng cao cảnh giác cách mạng, kịp thời cung cấp thông tin tình hình, định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, quần chúng cả trước, trong và sau đại hội đảng các cấp.

5.2. Tăng cường các biện pháp nắm và quản lý chặt chẽ tình hình chính trị nội bộ, trọng tâm là vấn đề chính trị hiện nay của cán bộ, đảng viên; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Chủ động phòng ngừa hoạt động phá hoại, cài cắm, móc nối vào nội bộ của các thế lực thù địch, phần tử xấu; phát hiện, xử lý dứt điểm các dư luận tiêu cực, vụ việc đơn thư, nhả tin, gọi điện..., có nội dung bịa đặt, vu khống, nói xấu nhằm chia rẽ, gây mất đoàn kết nội bộ, hạ uy tín cán bộ, đảng viên, giữ vững ổn định nội bộ cơ quan, đơn vị.

5.3. Rà soát, thẩm tra, thẩm định tiêu chuẩn chính trị nhân sự

Công tác rà soát chính trị nội bộ phải có kế hoạch cụ thể; tiến hành chặt chẽ, khách quan, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; không gây xáo trộn, ảnh hưởng đến đoàn kết nội bộ và hoạt động của cơ quan, đơn vị; không để kẻ địch, phần tử xấu lợi dụng xuyên tạc, phá hoại. Việc thẩm tra, xác minh, thẩm định về tiêu chuẩn

chính trị (*lịch sử chính trị và chính trị hiện nay*) của nhân sự giới thiệu làm cán bộ chủ chốt, nhân sự dự kiến cơ cấu vào cấp ủy khóa mới và đại biểu đi dự đại hội đảng bộ cấp trên phải đảm bảo đúng quy định của Đảng, Quân đội, ngành Cơ yếu; các trường hợp có vấn đề chính trị cần xem xét phải được cấp ủy có thẩm quyền chỉ đạo xác minh, kết luận và bố trí, sử dụng nghiêm túc, chặt chẽ, đúng quy định. Quá trình rà soát phải đảm bảo bí mật thông tin, tài liệu; kết quả rà soát phải được nghiên cứu, xử lý kịp thời, đúng thẩm quyền và phục vụ cho công tác bảo vệ chính trị nội bộ trước mắt và lâu dài (*thực hiện theo Phụ lục 5*).

5.4. Xử lý các vấn đề phát hiện qua rà soát

- Quá trình rà soát nếu phát hiện cán bộ, đảng viên có vấn đề về chính trị cần xem xét, cơ quan chức năng phải kịp thời báo cáo cấp ủy có thẩm quyền chỉ đạo thẩm tra, xác minh, kết luận và xem xét việc bố trí, sử dụng (*hoàn thành trước khi tiến hành đại hội*). Đối với trường hợp có vấn đề về chính trị hiện nay, cần trao đổi với cơ quan bảo vệ an ninh cấp trên trước khi báo cáo cấp ủy có thẩm quyền kết luận và xem xét việc bố trí, sử dụng. Thẩm quyền thẩm tra, xác minh, kết luận và quyết định bố trí cán bộ, đảng viên có vấn đề chính trị thực hiện theo Điều 7, Quy định số 1818-QĐ/QUTW ngày 09/3/2023 của Ban Thường vụ QUTW “Một số nội dung thực hiện Quy định số 58-QĐ/TW của Bộ Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng trong QĐND Việt Nam”.

- Không cơ cấu vào cấp ủy khóa mới và đại biểu dự đại hội đảng cấp trên những cán bộ, đảng viên vi phạm tiêu chuẩn chính trị theo Quy định số 58-QĐ/TW của Bộ Chính trị; cán bộ, đảng viên có vấn đề chính trị nếu được bố trí, sử dụng thì phải được cấp ủy có thẩm quyền xem xét, kết luận đối với từng trường hợp. Trường hợp phát hiện cán bộ, đảng viên không đảm bảo tiêu chuẩn chính trị so với chức vụ đang đảm nhiệm thì cấp ủy có thẩm quyền phải xem xét, điều động, bố trí công tác khác phù hợp và kiện toàn người thay thế trước đại hội.

- Đối với trường hợp phát hiện cán bộ, đảng viên có dấu hiệu hoạt động gián điệp, tham gia đảng phái chính trị phản động, hoạt động chống Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc bị các thế lực thù địch, phần tử xấu móc nối, lôi kéo, mua chuộc phải kịp thời báo cáo Ban Thường vụ ĐUB (qua Cục Chính trị - Tổ chức) để chỉ đạo, hướng dẫn giải quyết.

- Những trường hợp cán bộ, đảng viên có vấn đề chính trị đã được cấp ủy có thẩm quyền kết luận và quyết định bố trí, sử dụng thì không xem xét lại; trường hợp bố trí chức vụ cao hơn hoặc tương đương nhưng làm việc ở cơ quan, đơn vị, vị trí trọng yếu, cơ mật hoặc phát hiện tình tiết mới làm thay đổi nội dung kết luận trước đây thì cấp ủy có thẩm quyền xem xét, kết luận lại theo Quy định số 58-QĐ/TW của Bộ Chính trị và Quy định số 1818-QĐ/QUTW của Ban Thường vụ QUTW.

- Sau rà soát, cơ quan bảo vệ an ninh các cấp chủ trì, hoàn thiện, bổ sung hồ sơ chính trị nội bộ và trao đổi với các cơ quan liên quan bổ sung hồ sơ cán bộ, hồ sơ đảng viên theo quy định. Hồ sơ chính trị nội bộ được quản lý theo chế độ tài liệu mật tại cơ quan bảo vệ an ninh; cơ quan cán bộ cùng cấp lưu giữ bản sao kết luận về vấn đề chính trị để phục vụ công tác nhân sự đại hội đảng các cấp và công tác quản lý cán bộ thường xuyên.

5.5. Công tác bảo vệ bí mật, đảm bảo an ninh, an toàn

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về bảo vệ bí mật, quản lý chặt chẽ thông tin, tài liệu, văn kiện đại hội; tăng cường công tác bảo vệ, quản lý trang thiết bị kỹ thuật, hệ thống doanh trại, kho tàng, không để xảy ra cháy nổ, phá hoại trong quá trình chuẩn bị và diễn ra đại hội.

- Xây dựng kế hoạch, luyện tập các phương án; phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền và các cơ quan chức năng trên địa bàn nắm chắc tình hình, xử lý hiệu quả các tình huống, không để bị động, bất ngờ, bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối đại hội đảng các cấp.

III- NGUYÊN TẮC, THỦ TỤC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Đại hội đảng các cấp trong Đảng bộ Ban thực hiện đúng nguyên tắc, thủ tục theo quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương, QUTW, TCCT và của Ban Thường vụ ĐUB (*Phụ lục 6 kèm theo*).

IV- THỜI GIAN ĐẠI HỘI

Đại hội đảng các cấp trong Đảng bộ Ban được tiến hành từ dưới lên, diễn ra liên tục, các cấp ủy, chỉ bộ cần lãnh đạo thực hiện và hoàn thành đại hội theo thời gian quy định ở từng cấp, cụ thể như sau:

- Đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, đảng ủy bộ phận và đại hội đảng bộ bộ phận không quá 01 ngày, hoàn thành trong tháng 3/2025.

- Đại hội chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở không quá 02 ngày, bắt đầu từ tháng 4 và hoàn thành trong tháng 5/2025.

Đại hội Đảng bộ Cục Chứng thực số và Bảo mật thông tin hoàn thành trước 15/4/2025; chi bộ trực thuộc Đảng ủy Cục Chứng thực số và Bảo mật thông tin đại hội trước để rút kinh nghiệm, hoàn thành trong tháng 02/2025; các chi bộ còn lại hoàn thành trước ngày 15/3/2025.

- Đại hội đại biểu Đảng bộ Ban Cơ yếu Chính phủ lần thứ XI không quá 03 ngày, hoàn thành trong tháng 8/2025.

- Thời gian họp trù bị đại hội đảng các cấp không quá 1/2 ngày.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, chỉ bộ tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 2960-CT/QUTW của Ban Thường vụ QUTW, Chỉ thị số 1212-CT/ĐUB của Ban Thường vụ ĐUB, Hướng dẫn của TCCT, của UBKT QUTW và Hướng dẫn của Ban Thường vụ ĐUB. Làm tốt công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội; xây dựng kế hoạch, phân công tổ chức thực hiện cụ thể, vừa làm tốt ở cấp mình, vừa chỉ đạo, kiểm tra chặt chẽ cấp dưới, nơi nào chuẩn bị chưa tốt thì chưa tổ chức đại hội.

Cục Chính trị - Tổ chức tham mưu giúp Ban Thường vụ ĐUB thành lập các tổ công tác kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo việc chuẩn bị và tiến hành đại hội đảng ở các cấp trong Đảng bộ Ban.

2. Đảng bộ Cục Chứng thực số và Bảo mật thông tin lựa chọn 01 chi bộ trực thuộc tiến hành đại hội trước để rút kinh nghiệm chung trong toàn Đảng bộ Ban. Các đảng bộ còn lại chỉ đạo đại hội trước 01 chi bộ để rút kinh nghiệm trong đảng bộ mình.

3. Sau đại hội, các cấp ủy, chi bộ xây dựng quy chế làm việc; rà soát, bổ sung, sửa đổi quy chế lãnh đạo các mặt công tác trọng yếu; xây dựng chương trình hành động (*đảng bộ phân và chi bộ xây dựng kế hoạch*) triển khai thực hiện có hiệu quả nghị quyết đại hội.

4. Các đảng ủy, chi bộ trực thuộc Đảng ủy Ban báo cáo kế hoạch, kết quả tổ chức đại hội ở từng cấp (*Phụ lục 7 kèm theo*) về Ban Thường vụ Đảng ủy Ban (qua Cục Chính trị - Tổ chức) để tổng hợp báo cáo cấp trên theo quy định.

Nơi nhận:

- Cục Tổ chức/TCCT (đề b/c),
- Các đồng chí BTV ĐUB⁽⁰⁴⁾,
- Các đảng ủy, chi bộ trực thuộc ĐUB⁽¹⁶⁾,
- UBKT ĐUB,
- Lưu VT, XDĐ.

Hi-25.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Đăng Lực

ĐẢNG BỘ
ĐẢNG ỦY (CHI BỘ)
 *

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày.....tháng.....năm.....

PHIẾU GIỚI THIỆU

Nhân sự tái cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư

I- Nhân sự tham gia cấp ủy khóa mới

- 1-
- 2-
- 3-
- 4-
- 5-

II- Nhân sự tham gia ban thường vụ cấp ủy khóa mới

- 1-
- 2-
- 3-

III- Nhân sự bí thư, phó bí thư cấp ủy khóa mới

Bí thư: Đ/c

Phó Bí thư: Đ/c

ĐẢNG BỘ
 ĐẢNG ỦY (CHI BỘ)
 *

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày.....tháng.....năm.....

PHIẾU GIỚI THIỆU

Nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư

I- Nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy khóa mới

- 1-
- 2-
- 3-
- 4-
- 5-

II- Nhân sự tham gia ban thường vụ cấp ủy khóa mới

III- Nhân sự bí thư, phó bí thư cấp ủy khóa mới

Bí thư: Đ/c

Phó Bí thư: Đ/c

Phụ lục 1

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO CHÍNH TRỊ CỦA ĐẢNG ỦY (CHI BỘ)
TRỰC THUỘC ĐẢNG ỦY BAN NHIỆM KỲ 2025 - 2030
(Kèm theo Hướng dẫn số -HD/ĐUB ngày/11/2024 của BTV ĐUB)

ĐẢNG BỘ BAN CƠ YẾU CHÍNH PHỦ
ĐẢNG ỦY (CHI BỘ)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*
 Số -BC/ĐU(CB)

....., ngày.....tháng.....năm.....

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ (CHI BỘ) KHÓA.....
TẠI ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ (CHI BỘ) LẦN THỨ.... NHIỆM KỲ 2025 - 2030

- Khái quát ý nghĩa, nhiệm vụ của Đại hội Đảng bộ (Chi bộ).....
- Chủ đề của Đại hội:.....

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ (CHI BỘ)
NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Đặc điểm tình hình: Nêu khái quát tình hình thế giới, khu vực, trong nước, Quân đội, Ban và Ngành, những thuận lợi, khó khăn của đảng bộ (chi bộ), cơ quan, đơn vị có tác động trực tiếp đến quá trình lãnh đạo thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ qua.

Trên cơ sở yêu cầu chung, chức năng, nhiệm vụ và tình hình cụ thể của từng loại hình đảng bộ (chi bộ), cơ quan, đơn vị; có thể đánh giá ưu điểm, khuyết điểm theo 3 nhóm nội dung công việc lớn như sau:

I- ƯU ĐIỂM

1. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

Căn cứ vào mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị xác định trong nghị quyết đại hội đảng bộ (chi bộ) nhiệm kỳ qua; chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình đảng bộ (chi bộ) và cơ quan, đơn vị để đánh giá sâu sắc, toàn diện kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đảng bộ (chi bộ) nhất là các nhiệm vụ trọng tâm, các khâu đột phá về nhiệm vụ chính trị (nếu có), cụ thể:

- Đối với Đảng bộ Cục Chính trị - Tổ chức, Cục Quản lý KTNVMM, Cục Cơ yếu Đảng - Chính quyền, Cục CTS và BMTT, Cục Quản lý MMDS và KĐSPMM và Văn phòng

Lãnh đạo quán triệt và chấp hành các quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ thị của cấp trên.

Lãnh đạo nâng cao chất lượng nghiên cứu, tham mưu, đề xuất các nội dung với Đảng ủy, Lãnh đạo Ban về công tác chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ;

phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị... Chấp hành kỷ luật công tác, giữ gìn bí mật quân sự, bí mật quốc gia, bí mật trong lĩnh vực hoạt động cơ yếu... Các nội dung khác theo quy định.

- Đối với Đảng bộ Học viện Kỹ thuật mật mã

Lãnh đạo việc quán triệt triển khai thực hiện nghị quyết của cấp trên về nhiệm vụ giáo dục, đào tạo.

Kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục, đào tạo; đổi mới nâng cao chất lượng dạy, học và nghiên cứu khoa học; tiếp tục hoàn thiện nội dung, giáo trình, chương trình, quy trình đào tạo; xây dựng tiềm lực vật chất, khoa học kỹ thuật của nhà trường.

Lãnh đạo xây dựng nhà trường chính quy, tiên tiến, mẫu mực; xây dựng chuẩn đội ngũ cán bộ, giáo viên; công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện học viên, sinh viên, phòng chống tiêu cực trong dạy, học... Các nội dung khác theo chức năng, nhiệm vụ.

- Đối với Đảng bộ các đơn vị sản xuất và doanh nghiệp (M2, M951, Công ty 129)

Lãnh đạo đơn vị quán triệt, thực hiện quan điểm kết hợp kinh tế với quốc phòng - an ninh, quốc phòng - an ninh với kinh tế; đầu tư trang thiết bị công nghệ; quản lý, huy động sử dụng vốn, sản xuất, kinh doanh, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, bảo đảm chất lượng sản phẩm; bảo đảm đời sống và việc làm cho cán bộ, nhân viên và người lao động; thực hiện chủ trương sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp quân đội... Chấp hành kỷ luật công tác, giữ gìn bí mật quân sự, bí mật quốc gia, bí mật trong lĩnh vực hoạt động cơ yếu... Các nội dung khác theo chức năng, nhiệm vụ.

- Đối với Đảng bộ Viện Khoa học - Công nghệ mật mã

Lãnh đạo quán triệt và thực hiện đúng đường lối, quan điểm của Đảng về khoa học công nghệ; nâng cao chất lượng, hiệu quả nghiên cứu, phục vụ thiết thực cho nhiệm vụ xây dựng, huấn luyện và bảo mật an toàn thông tin, góp phần vào sự phát triển kỹ thuật mật mã của Ban và Ngành. Chấp hành nghiêm kỷ luật công tác, giữ gìn bí mật quân sự, bí mật quốc gia, bí mật trong lĩnh vực hoạt động cơ yếu... Các nội dung khác theo chức năng, nhiệm vụ.

- Đối với Đảng bộ Trung tâm CNTT và GSANM

Lãnh đạo quán triệt, triển khai nhiệm vụ phát triển ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Ban và giám sát an toàn thông tin trên mạng công nghệ thông tin trọng yếu của các cơ quan Đảng, Chính phủ; bồi dưỡng, huấn luyện về chuyên môn tin học cho cán bộ, nhân viên trong Ban, góp phần vào sự phát triển kỹ thuật mật mã của Ban và Ngành. Chấp hành kỷ luật công tác, giữ gìn bí mật quân sự, bí mật quốc gia, bí mật trong lĩnh vực hoạt động cơ yếu... Các nội dung khác theo chức năng, nhiệm vụ.

- Đối với các chi bộ cơ sở

Lãnh đạo quán triệt và chấp hành các quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ thị của cấp trên; nâng cao chất lượng nghiên cứu, tham mưu, đề xuất với cấp trên những vấn đề có liên quan đến chức

năng, nhiệm vụ của cơ quan mình; trách nhiệm trong quản lý cơ sở vật chất, kỹ thuật, tài chính, nghiên cứu khoa học...; góp phần vào sự phát triển kỹ thuật mật mã của Ban và Ngành. Chấp hành kỷ luật công tác, giữ gìn bí mật quân sự, bí mật quốc gia, bí mật trong lĩnh vực hoạt động cơ yếu... Các nội dung khác theo chức năng, nhiệm vụ.

2. Lãnh đạo xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu”

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ cơ quan, đơn vị và kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ mà nghị quyết đại hội đảng bộ (chi bộ) nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra; các đảng ủy, chi bộ tập trung kiểm điểm, đánh giá trên các mặt công tác sau:

- Xây dựng cơ quan, đơn vị về chính trị
- Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và các đột phá
- Xây dựng chính quy; quản lý, rèn luyện kỷ luật; chấp hành pháp luật Nhà nước, kỷ luật quân đội, nội quy, quy định của Ban, Ngành; công tác thi đua, khen thưởng, xây dựng môi trường văn hóa...
- Công tác hậu cần, tài chính, kế hoạch đầu tư và các mặt công tác khác....

3. Công tác xây dựng đảng bộ (chi bộ)

Căn cứ kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ mà nghị quyết đại hội đảng bộ (chi bộ) nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra và tình hình thực tiễn của đảng bộ (chi bộ), các đảng ủy, chi bộ tập trung kiểm điểm, đánh giá trên các mặt công tác sau:

- Xây dựng đảng bộ, chi bộ về chính trị tư tưởng
- Xây dựng đảng bộ, chi bộ về đạo đức
- Xây dựng đảng bộ, chi bộ về tổ chức
- Xây dựng đảng bộ, chi bộ về cán bộ
- Công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng
- Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.
- Đổi mới phong cách lãnh đạo, phương pháp tác phong công tác của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chỉ huy các cấp.

II- KHUYẾT ĐIỂM, HẠN CHẾ

Chỉ rõ những khuyết điểm, hạn chế về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị; xây dựng cơ quan, đơn vị và xây dựng đảng bộ, chi bộ.

III- NGUYÊN NHÂN ƯU, KHUYẾT ĐIỂM

1. Nguyên nhân ưu điểm.

2. Nguyên nhân khuyết điểm, hạn chế (*nhất là nguyên nhân chủ quan của những khuyết điểm, hạn chế*).

*** Đánh giá chung**

Nêu khái quát, khẳng định những kết quả nổi bật đạt được trong nhiệm kỳ qua và những yếu kém cần tập trung khắc phục trong nhiệm kỳ tới. Kết luận về chất

lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu và khả năng hoàn thành nhiệm vụ được giao của cơ quan, đơn vị.

IV- BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Rút ra một số bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, các mặt công tác của đảng bộ, chi bộ...

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP LÃNH ĐẠO NHIỆM KỲ 2025 - 2030

Đặc điểm tình hình: Dự báo khái quát tình hình có tác động trực tiếp đến quá trình lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đảng bộ (chi bộ) nhiệm kỳ tới.

I- PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU

1. Phương hướng, mục tiêu chung

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu thực hiện trong nhiệm kỳ

Bám sát sự chỉ đạo của trên, căn cứ vào tình hình thực tiễn của đảng bộ (chi bộ) và cơ quan, đơn vị để xác định phương hướng, mục tiêu chung và một số chỉ tiêu chủ yếu trên các mặt công tác trong nhiệm kỳ đảm bảo tính khoa học, khả thi (cả định lượng và định tính).

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP LÃNH ĐẠO

1. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

Xác định các nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị theo chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình đảng bộ, chi bộ và cơ quan, đơn vị ... (tương tự như Khoản 1, Mục I, Phần thứ nhất).

2. Lãnh đạo xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu”

Xác định nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo xây dựng đơn vị vững mạnh về chính trị và lãnh đạo các mặt công tác khác.... (tương tự như Khoản 2, Mục I, Phần thứ nhất).

3. Công tác xây dựng đảng bộ, chi bộ

Xác định các nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo thực hiện các nội dung, nhiệm vụ (tương tự như Khoản 3, Mục I, Phần thứ nhất).

*** Về xác định các đột phá:** Căn cứ dự thảo báo cáo chính trị Đại hội Đảng bộ Ban lần thứ XI; chức năng nhiệm vụ và thực tiễn của đảng bộ, chi bộ, cơ quan, đơn vị để xác định các đột phá nhằm nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu”, xây dựng đảng bộ, chi bộ và khắc phục khâu yếu, mặt yếu của cơ quan, đơn vị. Nội dung này nên kết cấu thành mục riêng để thuận lợi trong tổ chức thực hiện và kiểm điểm đánh giá (chỉ khái quát nội dung đột phá, chỉ tiêu, cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện)./.

T/M ĐẢNG ỦY (CHI BỘ)

BÍ THƯ

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Phụ lục 2
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM CỦA ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)
TRỰC THUỘC ĐẢNG ỦY BAN NHIỆM KỲ 2020 - 2025
(Kèm theo Hướng dẫn số -HD/ĐUB ngày/11/2024 của BTV ĐUB)

ĐẢNG BỘ BAN CƠ YẾU CHÍNH PHỦ
ĐẢNG ỦY (CHI BỘ).....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*
 Số -BC/ĐU(CB)

....., ngàythángnăm.....

BÁO CÁO
Kiểm điểm tập thể Đảng ủy (Chi ủy)....., nhiệm kỳ 2020 - 2025

Căn cứ kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng cơ quan, đơn vị nhiệm kỳ qua, tập thể đảng ủy (chi ủy) kiểm điểm với các nội dung chủ yếu sau:

I- ƯU ĐIỂM

1. Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên; xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của đảng ủy (chi ủy).

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo các mặt công tác của cơ quan, đơn vị; kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được trên giao hằng năm và trong nhiệm kỳ.

3. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc; đổi mới phong cách lãnh đạo.

4. Kết quả thực hiện các nghị quyết, kết luận Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Nghị quyết số 847-NQ/QUTW ngày 28/12/2021 của QUTW về phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân trong tình hình mới và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

5. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác cán bộ; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật và khen thưởng về đảng.

II- HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, khuyết điểm *(theo 5 nội dung nêu trên)*.

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III- TRÁCH NHIỆM CỦA TẬP THỂ, CÁ NHÂN

Về những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; quản lý đảng viên; đổi mới phương thức lãnh đạo; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kết quả xử lý sai phạm đối với tập thể, cá nhân...

IV- BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM

Cấp ủy đương nhiệm đề xuất biện pháp khắc phục những hạn chế, khuyết điểm của nhiệm kỳ 2020 - 2025; trên cơ sở đó cấp ủy khóa mới có kế hoạch khắc phục cụ thể./.

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục 3**ĐỀ CƯƠNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG
CÁC CẤP TRONG ĐẢNG BỘ BAN NHIỆM KỲ 2025 - 2030***(Kèm theo Hướng dẫn số -HD/ĐUB ngày/11/2024 của BTV ĐUB)***ĐẠI HỘI (ĐẠI BIỂU)
ĐẢNG BỘ (CHI BỘ)... LẦN THỨ.....**

*

**Số -NQ/ĐHĐB(ĐHCB)
(Dự thảo)****ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM***....., ngàythángnăm.....***NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI (ĐẠI BIỂU) ĐẢNG BỘ (CHI BỘ)... LẦN THỨ...
NHIỆM KỲ 2025 - 2030**

Đại hội (đại biểu) Đảng bộ, Chi bộlần thứ nhiệm kỳ 2025 - 2030 họp từ ngày .../.../2025 đến ngày.../.../2025 tại, sau khi thảo luận các văn kiện do Ban Chấp hành đảng bộ (chi bộ) khoá... nhiệm kỳ 2020 - 2025 trình,

QUYẾT NGHỊ

I- Tán thành những nội dung cơ bản về đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội (đại biểu) Đảng bộ (chi bộ)....lần thứ....nhiệm kỳ 2020 - 2025; phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp lãnh đạo nhiệm kỳ 2025 - 2030 trong Báo cáo chính trị trình Đại hội và các ý kiến thảo luận tại Đại hội mà Đoàn Chủ tịch (Chủ tịch) đã kết luận:

1. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ (Chi bộ) nhiệm kỳ 2020 - 2025

Khái quát ngắn gọn kết quả lãnh đạo, ưu điểm nổi bật trên các mặt công tác; những hạn chế, khuyết điểm chủ yếu trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ qua.

2. Quyết nghị phương hướng, nhiệm vụ công tác lãnh đạo nhiệm kỳ 2025 - 2030

Tập trung vào phương hướng, mục tiêu chung; một số chỉ tiêu chủ yếu; các chủ trương, giải pháp chính và khâu đột phá nhiệm kỳ 2025 - 2030.

II- Thông qua Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ (Chi bộ) nhiệm kỳ 2020 - 2025 trình Đại hội. Giao Ban Chấp hành Đảng bộ (Chi bộ) nhiệm kỳ 2025 - 2030 phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm kỳ tới.

III- Thông qua Báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp vào dự thảo các văn kiện của Trung ương và dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ..... *(cấp trên trực tiếp)*.

IV- Thông qua kết quả bầu Ban Chấp hành Đảng bộ (Chi bộ) nhiệm kỳ 2025 - 2030 gồm..... đồng chí; kết quả bầu Đoàn đại biểu của Đảng bộ (Chi bộ)... đi dự Đại hội đại biểu Đảng bộ Ban Cơ yếu Chính phủ lần thứ XI, nhiệm kỳ 2025 - 2030 gồm.... đại biểu chính thức và ... đại biểu dự khuyết. Giao Ban Chấp hành Đảng bộ (Chi bộ)... nhiệm kỳ 2025 - 2030 hoàn chỉnh hồ sơ về kết quả bầu cử, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Ban theo quy định.

V- Đại hội giao Ban Chấp hành Đảng bộ (Chi bộ) nhiệm kỳ 2025 - 2030 căn cứ Nghị quyết của Đại hội, trên cơ sở quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân đội lần thứ XII và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Ban Cơ yếu Chính phủ lần thứ XI, xây dựng chương trình hành động (kế hoạch) triển khai thực hiện trong toàn đảng bộ (chi bộ) và cơ quan (đơn vị)./.

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH

(Chữ ký)

Họ và tên

Xác nhận chữ ký của đồng chí...

T/M ĐẢNG ỦY, CHI BỘ

BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)

(Chữ ký, con dấu)

Họ và tên

Phụ lục 4**KHẤU HIỆU TUYÊN TRUYỀN VỀ ĐẠI HỘI**

(Kèm theo Hướng dẫn số -HD/ĐUB ngày /11/2024 của BTV ĐUB)

1. Nhiệt liệt chào mừng đại hội đảng các cấp, nhiệm kỳ 2025 - 2030.
2. Nhiệt liệt chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ Ban Cơ yếu Chính phủ lần thứ XI, nhiệm kỳ 2025 - 2030.
3. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội
4. Toàn Ban Cơ yếu Chính phủ thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ Ban Cơ yếu Chính phủ lần thứ XI, nhiệm kỳ 2025 - 2030.
5. Phát huy truyền thống, công hiến tài năng, xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới.
6. Xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh tiêu biểu, đơn vị vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu” hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ.
7. Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.
8. Nhiệt liệt chào mừng Đại hội Đại biểu Đảng bộ Quân đội lần thứ XII, nhiệm kỳ 2025 - 2030.
9. Nhiệt liệt chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV Đảng Cộng sản Việt Nam.
10. Thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV Đảng Cộng sản Việt Nam.
11. Tiếp tục đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, xây dựng thành công và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa!
12. Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng và bảo vệ Tổ chức Việt Nam xã hội chủ nghĩa!
13. Đảng Cộng sản Việt Nam - Người lãnh đạo, tổ chức mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.
14. Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị Quyết Đại hội XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam!
15. Tất cả vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh!
16. Chuyển đổi số - Động lực quan trọng phát triển lực lượng sản xuất, hoàn thiện quan hệ sản xuất đưa đất nước vào kỷ nguyên mới!
17. Văn hóa là nền tảng tinh thần, nguồn lực nội sinh và động lực đột phá cho phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế!
18. Chủ tịch Hồ Chí Minh sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

19. Bảo vệ và phát huy các giá trị tốt đẹp, bền vững trong truyền thống văn hóa Việt Nam!

20. Con người là chủ thể, giữ vị trí trung tâm trong chiến lược phát triển!

21. Yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo!

22. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc!

23. củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị và toàn dân!

24. Xây dựng nhà nước kiến tạo, chính phủ liêm chính, hành động, phục vụ!

25. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện!

26. Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!

27. Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!

28. Chủ tịch Hồ Chí Minh sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

Ngoài các khẩu hiệu trên, các cơ quan, đơn vị xác định một số khẩu hiệu chỉ đạo hành động phù hợp theo phạm vi ở mỗi cấp.

Phụ lục 5

**ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP RÀ SOÁT,
THẨM TRA, THẨM ĐỊNH TIÊU CHUẨN CHÍNH TRỊ NHÂN SỰ**
(Kèm theo Hướng dẫn số _____ -HD/ĐUB ngày ____/11/2024 của BTV ĐUB)

1. Đối tượng rà soát

Tiến hành rà soát chính trị nội bộ đối với cán bộ, đảng viên, tập trung rà soát 100% hai đối tượng sau: Đảng viên là cán bộ trong diện quy hoạch chuẩn bị giới thiệu vào cấp ủy các cấp, giữ các chức danh lãnh đạo, chỉ huy, quản lý các cấp trong Ban Cơ yếu Chính phủ; đảng viên là cán bộ đang giữ chức vụ lãnh đạo, chỉ huy, quản lý tiếp tục được giới thiệu tái cử tham gia cấp ủy nhiệm kỳ mới.

2. Nội dung rà soát

Rà soát toàn diện về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay của gia đình và bản thân, trọng tâm là vấn đề chính trị hiện nay; bám sát tiêu chuẩn cấp ủy theo quy định tại Chỉ thị số 2960-CT/QUTW của Ban Thường vụ QUTW; Chỉ thị số 1212-CT/ĐUB của Ban Thường vụ Đảng ủy Ban; nội dung quy định tại Chương II, Chương IV và Chương V, Quy định số 58-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị “Một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng” và các văn bản hướng dẫn có liên quan của Trung ương, QUTW, BQP, Tổng cục Chính trị và Đảng ủy Ban.

3. Phương pháp tiến hành*a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo*

- Ban Thường vụ ĐUB chỉ đạo rà soát chính trị nội bộ đối với cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ Ban (kể cả cán bộ, đảng viên thuộc diện cấp trên quản lý).

- Bí thư cấp ủy các cấp trực tiếp phụ trách và chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác rà soát.

b) Trách nhiệm của cơ quan chức năng

- Cục Chính trị - Tổ chức chủ trì chỉ đạo cơ quan bảo vệ an ninh phối hợp với các cơ quan: Nhân sự, Xây dựng Đảng, UBKT Đảng ủy Ban, Thanh tra Cơ yếu giúp Đảng ủy Ban, Bí thư Đảng ủy Ban, Trưởng ban Ban Cơ yếu Chính phủ triển khai thực hiện công tác rà soát.

- Cơ quan chính trị - tổ chức, cán bộ chính trị - tổ chức (nơi không có cơ quan chính trị - tổ chức) các đơn vị thuộc Ban chịu trách nhiệm rà soát chính trị nội bộ trong cơ quan, đơn vị mình.

- Tiến hành công tác rà soát phải chặt chẽ, đúng quy định; thực hiện theo 4 bước như sau: (1) Lập danh sách cán bộ, đảng viên trong diện rà soát; (2) Thu thập thông tin, tài liệu có liên quan, nghiên cứu đánh giá phát hiện vấn đề chính trị cần xem xét của cán bộ, đảng viên; (3) Tổ chức thẩm định, thẩm tra, xác minh, đề xuất kết luận tiêu chuẩn chính trị và bố trí, sử dụng cán bộ, đảng viên có vấn đề chính trị cần xem xét; (4) Báo cáo kết quả rà soát, lưu trữ, quản lý hồ sơ theo phân cấp.

4. Nội dung, thời gian báo cáo

- Các cơ quan, đơn vị thuộc Ban: Tổng hợp báo cáo kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và triển khai thực hiện; tổng số cán bộ, đảng viên thuộc diện rà soát; số đã rà soát (tỷ lệ %); số chưa rà soát (tỷ lệ %, lý do); những trường hợp có vấn đề về chính trị đã được thẩm tra, kết luận, hướng giải quyết, xử lý; những trường hợp đang tiến hành thẩm tra, xác minh chưa kết luận; cán bộ, đảng viên có vấn đề lịch sử chính trị; cán bộ, đảng viên có vấn đề chính trị hiện nay; báo cáo kết quả về Cục Chính trị - Tổ chức (qua Phòng Bảo vệ an ninh - Dân vận và Công tác quần chúng) trước ngày 20/12/2024.

- Cục Chính trị - Tổ chức chủ trì phối hợp với UBKT Đảng ủy Ban, Thanh tra Cơ yếu và các cơ quan, đơn vị liên quan giúp Ban Thường vụ ĐUB thẩm định đối với nhân sự thuộc diện Ban Thường vụ ĐUB và cấp trên quản lý; theo dõi nắm kết quả rà soát chính trị nội bộ các cơ quan, đơn vị trong toàn Ban và tổng hợp báo cáo theo quy định.

Phụ lục 6**MỘT SỐ NỘI DUNG VỀ NGUYÊN TẮC, THỦ TỤC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**
(Kèm theo Hướng dẫn số -HD/ĐUB ngày /11/2024 của BTV ĐUB)**I- NHIỆM VỤ CỦA CẤP ỦY VÀ CÁC CƠ QUAN LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI****1. Cấp ủy triệu tập đại hội**

- Chuẩn bị dự thảo các văn bản: Báo cáo chính trị (*bản đầy đủ và bản tóm tắt*); báo cáo kiểm điểm của cấp ủy; nghị quyết đại hội; báo cáo tổng hợp kết quả thảo luận của đại hội đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy Ban vào các văn kiện của Trung ương, văn kiện Đại hội Đảng bộ Ban và kế hoạch tổ chức đại hội.

- Chuẩn bị đề án nhân sự đại biểu dự đại hội cấp trên; đề án nhân sự cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, UBKT, chủ nhiệm UBKT và các điều kiện để tổ chức hội nghị ban chấp hành lần thứ nhất để bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, UBKT, chủ nhiệm UBKT.

- Tiếp nhận đơn ứng cử vào cấp ủy của đảng viên chính thức không phải là đại biểu chính thức của đại hội theo quy định của BCH Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư (*gửi đến cấp ủy trước khi đại hội chính thức khai mạc chậm nhất là 15 ngày làm việc*) để chỉ đạo thẩm tra và chuyển đoàn chủ tịch báo cáo đại hội xem xét, quyết định.

- Thông báo số lượng đại biểu và phân bổ đại biểu cho các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy Ban. Chỉ đạo việc bầu cử đại biểu bảo đảm đúng nguyên tắc, thủ tục quy định. Quyết định và thông báo thời gian khai mạc đại hội trước 30 ngày làm việc (*đối với các đảng bộ cơ sở trở lên*).

- Cung cấp tài liệu cho ban thẩm tra tư cách đại biểu về tình hình, kết quả bầu cử đại biểu và những vấn đề có liên quan đến tư cách đại biểu.

- Cung cấp tài liệu cho đoàn chủ tịch đại hội để trả lời các vấn đề (đại biểu) đảng viên dự đại hội yêu cầu.

- Chỉ đạo các mặt công tác thường xuyên của đảng bộ (chi bộ) cho đến khi bầu được cấp ủy khóa mới.

- Chuẩn bị quy chế và chương trình làm việc của đại hội

+ Đại hội các cấp (*đại hội đại biểu và đại hội đảng viên*) đều phải có quy chế làm việc, quy định thành phần, số lượng, nhiệm vụ của đoàn chủ tịch (chủ tịch), đoàn thư ký (thư ký), ban thẩm tra tư cách đại biểu, ban (tổ) kiểm phiếu, đại biểu (đảng viên) và đoàn đại biểu; chế độ thông tin, phát biểu, quản lý và sử dụng tài liệu trong đại hội, thể lệ bầu cử...

+ Căn cứ vào nhiệm vụ, nội dung, thời gian của đại hội để xây dựng chương trình làm việc của đại hội, xác định cụ thể nội dung, thời gian thực hiện, người phụ trách.

Quy chế và chương trình làm việc của đại hội phải được cấp ủy báo cáo để đại hội biểu quyết thông qua.

2. Đoàn chủ tịch (chủ tịch) đại hội

Là cơ quan điều hành công việc của đại hội, làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số. Số lượng đoàn chủ tịch (chủ tịch) đại hội chi bộ (kể cả chi bộ cơ sở) 01 đồng chí; đại hội đảng bộ bộ phận, đảng bộ cơ sở 03 đồng chí; Đại hội Đảng bộ Ban Cơ yếu Chính phủ 05 đồng chí. Cấp ủy triệu tập đại hội giới thiệu, đại hội biểu quyết về số lượng và nhân sự cụ thể.

** Nhiệm vụ của đoàn chủ tịch (chủ tịch) đại hội*

- Điều hành công việc của đại hội theo chương trình, quy chế làm việc đã được đại hội biểu quyết thông qua; phân công các thành viên điều hành các phiên họp của đại hội; chuẩn bị các nội dung đề đại hội thảo luận, biểu quyết; giải trình các vấn đề đại biểu còn có ý kiến khác nhau; điều hành các hoạt động của đại hội.

- Hướng dẫn đại hội thảo luận, quán triệt tiêu chuẩn cấp ủy viên, cơ cấu, số lượng cấp ủy; tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên.

- Lấy biểu quyết của đại hội về số lượng cấp ủy khóa mới, số lượng đại biểu dự khuyết.

- Đề cử danh sách nhân sự do cấp ủy triệu tập đại hội chuẩn bị. Hướng dẫn việc ứng cử, đề cử cấp ủy viên cấp mình và đại biểu đi dự đại hội đảng bộ cấp trên.

- Tổng hợp danh sách những người ứng cử, được đề cử, những người xin rút khỏi danh sách ứng cử, đề cử; đề xuất những trường hợp được rút và không được rút khỏi danh sách bầu cử báo cáo để đại hội xem xét, quyết định.

- Lấy phiếu xin ý kiến đại hội đối với những người ứng cử, được đại biểu trong đại hội đề cử (*trong trường hợp danh sách bầu cử có số dư nhiều hơn 30%*). Lập danh sách bầu cử, lấy biểu quyết của đại hội thông qua danh sách bầu cử.

- Giới thiệu danh sách ban (tổ) kiểm phiếu, trưởng ban (tổ) kiểm phiếu để đại hội biểu quyết. Chỉ đạo hoạt động của ban (tổ) kiểm phiếu, phổ biến nguyên tắc, thủ tục bầu cử trong đại hội.

- Giải đáp những thắc mắc của đại biểu (đảng viên) về nhân sự trong quá trình chuẩn bị bầu cử.

- Bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy cấp trên trực tiếp và chỉ đạo thực hiện đề án nhân sự cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy đã được cấp có thẩm quyền thông qua cho đến khi bầu được cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy khóa mới.

3. Đoàn thư ký (thư ký) đại hội

Gồm một số (hoặc một) đại biểu chính thức trong đại hội đại biểu hoặc đảng viên chính thức trong đại hội đảng viên; số lượng từ 01 đến 03 đồng chí. Cấp ủy triệu tập đại hội giới thiệu để đại hội biểu quyết về số lượng, danh sách đoàn thư ký (thư ký) và trưởng đoàn thư ký (*ở đại hội chi bộ thì chi ủy hoặc bí thư chi bộ giới thiệu để đại hội biểu quyết*). Trưởng đoàn thư ký có trách nhiệm phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, chịu trách nhiệm trước đoàn chủ tịch về nhiệm vụ của đoàn thư ký.

** Nhiệm vụ của đoàn thư ký (thư ký) đại hội*

- Ghi biên bản, tổng hợp đầy đủ, trung thực ý kiến của các đại biểu tại hội trường và các phiên làm việc tại tổ đại biểu; giúp đoàn chủ tịch (chủ tịch) chuẩn bị các văn bản kết luận của đoàn chủ tịch (chủ tịch), nghị quyết của đại hội và thông báo của đoàn chủ tịch (chủ tịch) gửi tới các đoàn đại biểu thảo luận.

- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu và các bài tham luận của đại biểu.

- Giúp đoàn chủ tịch (chủ tịch) tổng hợp kết quả ứng cử, đề cử phục vụ cho việc lập danh sách bầu cử trước khi đại hội bầu ban (tổ) kiểm phiếu; kết quả xin ý kiến đại hội về những người ứng cử, được đề cử tại đại hội (nếu có).

- Quản lý và phát tài liệu, ấn phẩm của đại hội theo sự chỉ đạo của đoàn chủ tịch (chủ tịch). Thu nhận, bảo quản và giúp đoàn chủ tịch (chủ tịch) gửi đến cấp ủy khóa mới đầy đủ hồ sơ, tài liệu, ấn phẩm của đại hội.

4. Ban thẩm tra tư cách đại biểu

- Thành viên ban thẩm tra tư cách đại biểu là những đại biểu chính thức của đại hội, am hiểu về công tác tổ chức đảng, cán bộ và công tác kiểm tra, giám sát (số lượng từ 03 đến 05 đồng chí). Cấp ủy triệu tập đại hội giới thiệu, đại hội biểu quyết số lượng và danh sách ban thẩm tra tư cách đại biểu.

- Đại hội đảng viên không bầu ban thẩm tra tư cách đại biểu; cấp ủy triệu tập đại hội báo cáo với đại hội về tình hình đảng viên tham dự đại hội.

** Nhiệm vụ của ban thẩm tra tư cách đại biểu*

- Xem xét báo cáo của cấp ủy về việc chấp hành nguyên tắc, thủ tục, tình hình và kết quả bầu cử đại biểu; những vấn đề có liên quan đến tư cách đại biểu.

- Xem xét kết luận các đơn, thư khiếu nại, tố cáo về tư cách đại biểu do cấp ủy các cấp giải quyết; báo cáo với đoàn chủ tịch để trình đại hội xem xét, quyết định về những trường hợp không được công nhận tư cách đại biểu, những trường hợp có đơn xin rút khỏi danh sách đại biểu và việc chuyển đại biểu dự khuyết thay thế đại biểu chính thức đã được triệu tập.

- Báo cáo với đại hội kết quả thẩm tra tư cách đại biểu để đại hội xem xét, biểu quyết công nhận.

5. Ban (tổ) kiểm phiếu

Là cơ quan giúp việc bầu cử của đại hội, ban (tổ) kiểm phiếu gồm một số đại biểu chính thức trong đại hội đại biểu hoặc đảng viên chính thức trong đại hội đảng viên không có tên trong danh sách bầu cử. Ở đại hội chi bộ (kể cả chi bộ cơ sở) không quá 03 đồng chí; đảng bộ bộ phận và đảng bộ cơ sở từ 03 đến 07 đồng chí; Đảng bộ Ban Cơ yếu Chính phủ từ 05 đến 11 đồng chí. Đoàn chủ tịch (chủ tịch) đại hội giới thiệu, đại hội biểu quyết về số lượng, danh sách ban (tổ) kiểm phiếu và trưởng ban (tổ trưởng) kiểm phiếu; trưởng ban (tổ trưởng) kiểm phiếu điều hành hoạt động của ban (tổ) kiểm phiếu, phân công nhiệm vụ cho các thành viên, chịu trách nhiệm trước đoàn chủ tịch (chủ tịch) về hoạt động của ban (tổ) kiểm phiếu. Trường hợp đặc biệt do đại hội không cử được ban (tổ) kiểm phiếu thì cấp ủy cấp trên trực tiếp cử tổ công tác giúp việc kiểm phiếu.

** Nhiệm vụ của ban (tổ) kiểm phiếu*

- Hướng dẫn cách thức bỏ phiếu, kiểm tra, niêm phong thùng phiếu, phát phiếu trực tiếp cho đại biểu (*hoặc theo đoàn đại biểu*), kiểm số phiếu phát ra và phiếu thu về báo cáo đại hội, kiểm phiếu bầu.

- Xem xét, kết luận các phiếu không hợp lệ và những ý kiến khiếu nại về việc bầu cử trong đại hội (nếu có).

- Lập biên bản kiểm phiếu, báo cáo với đoàn chủ tịch (chủ tịch) và công bố kết quả bầu cử; ký vào biên bản bầu cử, niêm phong phiếu bầu và chuyển cho đoàn chủ tịch (chủ tịch) đại hội để bàn giao cho cấp ủy khóa mới lưu trữ theo quy định.

- Nếu kiểm phiếu bằng máy vi tính, ban (tổ) kiểm phiếu được sử dụng một số nhân viên kỹ thuật không phải là đại biểu của đại hội để phục vụ việc kiểm phiếu bầu cử và do ban (tổ) kiểm phiếu trực tiếp điều hành và giám sát.

- Ngoài ban (tổ) kiểm phiếu và nhân viên kỹ thuật thực hiện nhiệm vụ kiểm phiếu, không ai được đến nơi ban (tổ) kiểm phiếu đang làm việc.

II- ĐẠI BIỂU DỰ ĐẠI HỘI

1. Ở đại hội đại biểu

- Đại biểu dự đại hội đảng bộ bao gồm: Cấp ủy viên cấp triệu tập đại hội (đại biểu đương nhiên), các đại biểu do đại hội cấp dưới bầu và đại biểu do cấp trên chỉ định theo quy định của Điều lệ Đảng.

- Số lượng đại biểu dự đại hội đại biểu đảng bộ các cấp do cấp ủy triệu tập đại hội quyết định theo Chỉ thị số 1212-CT/ĐUB của Ban Thường vụ ĐUB, hướng dẫn của cấp trên trước khi tiến hành đại hội. Căn cứ vào số lượng đảng viên, số lượng tổ chức đảng trực thuộc và vị trí của từng đảng bộ, chi bộ trực thuộc để phân bổ đại biểu cho phù hợp, đảm bảo thành phần đại biểu dự đại hội đại diện cho các tổ chức đảng ở các ngành, lĩnh vực công tác để phát huy trí tuệ của toàn đảng bộ.

+ Những tổ chức đảng có nhiều đảng viên là cán bộ trung, cao cấp phụ trách các mặt công tác quan trọng; cán bộ làm công tác tham mưu trực tiếp cho cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị; cán bộ làm công tác nghiên cứu có thể được phân bổ đại biểu tăng thêm so với tỉ lệ chung; những tổ chức đảng có số lượng đảng viên dưới mức bình quân cũng được phân bổ ít nhất một đại biểu.

+ Đối với tổ chức đảng có đảng viên sinh hoạt tạm thời thì việc phân bổ đại biểu theo số lượng đảng viên sinh hoạt chính thức.

- Những đồng chí là cấp ủy viên cấp triệu tập đại hội khi có quyết định nghỉ công tác chuẩn bị nghỉ hưu hoặc có quyết định thôi chức danh quản lý, chỉ huy thì thôi tham gia cấp ủy và cũng không còn là đại biểu đương nhiên của đại hội; những đảng viên đi học, đi công tác... đã chuyển sinh hoạt đảng tạm thời vẫn thuộc đảng số chính thức của đảng bộ nơi cử đi, nếu là cấp ủy viên cấp nào thì vẫn là đại biểu đương nhiên của đại hội đảng bộ cấp đó.

- Một số trường hợp khác:

+ Ở đảng bộ, chi bộ đã bầu xong đại biểu, nếu sau đó có quyết định tách thành một số đảng bộ, chi bộ mới, thì cấp ủy triệu tập đại hội có thể quyết định bầu bổ sung một số đại biểu cho đảng bộ, chi bộ mới đó phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 11, Điều lệ Đảng về phân bổ đại biểu cho các đảng bộ, chi bộ trực thuộc.

+ Trường hợp một số tổ chức đảng trong cùng một đảng bộ khi bầu xong đại biểu, có quyết định sáp nhập thành một đảng bộ thì đại biểu của các tổ chức đảng đó dự đại hội trong thành phần đoàn đại biểu đảng bộ mới sáp nhập.

+ Trường hợp đảng bộ, chi bộ đã tổ chức đại hội bầu đại biểu dự đại hội cấp trên, nhưng do yêu cầu chia tách, đảng bộ, chi bộ đó được chuyển về một đảng bộ mới và đảng bộ mới chưa tiến hành đại hội, thì cấp ủy triệu tập đại hội có trách nhiệm triệu tập số đại biểu của đảng bộ, chi bộ mới chuyển về và tính vào tổng số đại biểu được triệu tập của đại hội.

+ Đối với cá nhân đại biểu sau khi được bầu nếu chuyển công tác và sinh hoạt đảng đến đảng bộ mới không thuộc cấp ủy triệu tập đại hội thì không phải là đại biểu của đại hội đảng bộ nơi chuyển đến.

+ Đại biểu đã được bầu dự đại hội đảng bộ cấp trên, khi chuyển công tác sang đảng bộ, chi bộ khác nhưng vẫn trong đảng bộ cấp triệu tập đại hội, thì tham gia đoàn đại biểu đảng bộ, chi bộ cũ; nếu được cử làm trưởng đoàn đại biểu đảng bộ mới thì chuyển về sinh hoạt tại đoàn đại biểu mới; đảng bộ cũ không cử đại biểu dự khuyết thay thế đại biểu đó.

2. Ở đại hội đảng viên

- Thành phần dự đại hội là toàn thể đảng viên trong đảng bộ (chi bộ), trừ đảng viên đang bị đình chỉ sinh hoạt đảng, bị khởi tố, truy tố, tạm giam. Đối với đảng viên đã chuyển sinh hoạt đảng tạm thời đến đảng bộ khác, đảng viên miễn công tác và sinh hoạt, đảng viên đang nghỉ chờ hưu, cấp ủy có trách nhiệm triệu tập các đồng chí đó về dự đại hội; nếu các đồng chí đó về dự đại hội thì tính vào tổng số đảng viên được triệu tập, nếu không về dự được thì không tính.

- Đảng viên (*kể cả cấp ủy viên cấp triệu tập đại hội*) đã chuyển sinh hoạt đảng tạm thời đến đảng bộ khác, khi về dự đại hội ở nơi sinh hoạt chính thức không phải làm thủ tục chuyển sinh hoạt đảng trở lại, nhưng phải có bản tự kiểm điểm và nhận xét của cấp ủy cơ sở nơi sinh hoạt tạm thời về tư cách đảng viên.

** Đại hội đảng các cấp chỉ hợp lệ khi có ít nhất hai phần ba số đại biểu hoặc đảng viên được triệu tập tham dự và có ít nhất hai phần ba số tổ chức đảng trực thuộc có đại biểu hoặc đảng viên tham dự.*

III- VIỆC CHỈ ĐỊNH, THAY THẾ ĐẠI BIỂU VÀ XEM XÉT TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU (ĐẢNG VIÊN) DỰ ĐẠI HỘI

1. Việc chỉ định, thay thế đại biểu

a) Chỉ định đại biểu

Việc chỉ định đại biểu đi dự đại hội đại biểu đảng bộ các cấp chỉ được thực hiện đối với các đảng bộ, chi bộ đang hoạt động ở nước ngoài; đảng bộ, chi bộ có đa số đảng viên hoạt động phân tán, đang làm nhiệm vụ chiến đấu, sẵn sàng chiến đấu, hoặc vì một lý do khách quan nào mà không tổ chức đại hội được, nếu cấp ủy cấp trên đồng ý thì cấp ủy triệu tập đại hội được chỉ định đại biểu của tổ chức đảng cấp dưới phù hợp với tính chất, đặc điểm, số lượng đảng viên ở các đơn vị đó. Số lượng đại biểu được chỉ định nằm trong tổng số đại biểu được triệu tập.

b) Thay thế đại biểu

- Đại biểu chính thức vắng mặt suốt thời gian đại hội thì cấp ủy cử đại biểu dự khuyết thay thế; việc thay thế đại biểu do ban thường vụ cấp ủy, cấp ủy (*nơi không có ban thường vụ*) cấp triệu tập đại hội quyết định, được ban thẩm tra tư cách đại biểu đại hội xem xét, báo cáo đại hội thông qua. Đại biểu dự khuyết được cử thay thế đại biểu chính thức ở mỗi tổ chức đảng theo thứ tự số phiếu từ cao xuống thấp. Trường hợp bằng phiếu nhau thì lấy người có tuổi đảng cao hơn. Đại biểu chính thức vắng mặt những ngày đầu đại hội, đã có đại biểu dự khuyết thay thế, nhưng thời gian cuối đại hội có điều kiện tham dự đại hội, nếu được đoàn chủ tịch đại hội đồng ý mời dự, thì được dự theo tư cách đại biểu mời.

- Đại biểu chính thức (do bầu cử) xin rút, được cấp ủy triệu tập đại hội đồng ý thì tổ chức đảng có đại biểu xin rút được cử đại biểu dự khuyết thay thế.

- Cấp ủy viên cấp triệu tập đại hội (đại biểu đương nhiên) vắng mặt suốt thời gian đại hội thì tổ chức đảng nơi đồng chí đó sinh hoạt không cử đại biểu dự khuyết thay thế.

- Trường hợp đại hội cấp dưới bầu không đủ số lượng đại biểu chính thức được phân bổ, cấp ủy không được cử đại biểu dự khuyết thay thế số đại biểu chính thức do bầu không đủ.

2. Xem xét tư cách đại biểu và tư cách đảng viên ở đại hội

a) Ở đại hội đại biểu

- Đại biểu dự đại hội phải được đại hội thẩm tra tư cách và biểu quyết công nhận.

- Cấp ủy không triệu tập và báo cáo với đại hội danh sách cấp ủy viên cấp mình đã có quyết định nghỉ hưu, chuyển công tác ra ngoài đảng bộ; các đại biểu đã được bầu bị đình chỉ sinh hoạt đảng, bị khởi tố, bị truy tố, tạm giam; đại biểu được bầu nhưng không đúng nguyên tắc, thủ tục bầu cử; đại biểu được bầu nhưng có vi phạm, bị xử lý kỷ luật về đảng, chính quyền, đoàn thể từ khiên trách trở lên; đại biểu vi phạm tiêu chuẩn chính trị đã được cấp ủy có thẩm quyền xem xét, kết luận theo Quy định số 58-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị “Một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”.

- Những đại biểu đã được triệu tập đến đại hội nhưng phải trình đại hội xem xét, quyết định tư cách đại biểu:

+ Đại biểu bị đình chỉ một trong các chức vụ đảng, chính quyền.

+ Đại biểu đang trong thời gian chấp hành kỷ luật đảng, chính quyền, tính từ ngày quyết định kỷ luật có hiệu lực đến ngày khai mạc đại hội chưa quá 01 năm.

+ Đại biểu vi phạm khuyết điểm đã được tổ chức đảng có thẩm quyền kết luận có vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật nhưng chưa có quyết định kỷ luật.

Đại biểu vi phạm một trong các lỗi nêu trên, nếu thấy cần phải cho đại biểu rút thì cấp ủy phân công cán bộ đại diện cấp ủy gặp, gợi ý để đại biểu làm đơn xin rút khỏi danh sách đại biểu. Nếu đại biểu không tự giác xin rút thì đưa vào danh sách để ban thẩm tra tư cách đại biểu trình đại hội xem xét quyết định.

- Trong quá trình đại hội, đại biểu nào cần chất vấn hoặc phát hiện vấn đề cần xem xét về tư cách đại biểu thì phản ánh trực tiếp hoặc gửi văn bản đến ban thẩm tra tư cách đại biểu để trình bày ý kiến của mình; việc trả lời những vấn đề chất vấn, phát hiện về tư cách đại biểu được thực hiện với cá nhân đại biểu nêu vấn đề; trường hợp cần trả lời cho nhiều đại biểu hoặc chung trong đại hội do đoàn chủ tịch quyết định.

Trước khi đại hội biểu quyết về tư cách đại biểu, đại biểu bị xem xét tư cách được phát biểu ý kiến với ban thẩm tra tư cách đại biểu, với đoàn chủ tịch, với đại hội nếu được đoàn chủ tịch đồng ý. Việc biểu quyết tư cách những đại biểu phải xem xét ở đại hội tiến hành từng người một. Đại biểu nào bị bác tư cách thì tổ chức đảng nơi bầu đại biểu đó không được cử đại biểu dự khuyết thay thế.

b) Ở đại hội đảng viên

- Cấp ủy triệu tập đại hội báo cáo tình hình đảng viên dự đại hội để đại hội biểu quyết thông qua.

- Cấp ủy không triệu tập và báo cáo với đại hội danh sách những đảng viên, cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng, đình chỉ sinh hoạt cấp ủy, bị khởi tố, bị truy tố, tạm giam.

- Báo cáo để đại hội xem xét, biểu quyết đối với những đảng viên vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đảng viên vi phạm kỷ luật đến mức khai trừ, đã được tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, kết luận nhưng chưa có quyết định.

- Trước khi đại hội biểu quyết, đảng viên bị đại hội xem xét tư cách được phát biểu với cấp ủy, với đại hội nếu được đoàn chủ tịch (chủ tịch) đại hội đồng ý.

IV- NGUYÊN TẮC, HÌNH THỨC BẦU CỬ, PHIẾU BẦU VÀ CÁCH TÍNH KẾT QUẢ BẦU CỬ

1. Nguyên tắc bầu cử

Việc bầu cử trong Đảng thực hiện theo nguyên tắc tập trung dân chủ; bình đẳng, trực tiếp, đa số quá bán; kết quả bầu cử phải được chuẩn y của cấp ủy có thẩm quyền theo quy định.

2. Hình thức bầu cử

- Bỏ phiếu kín thực hiện trong các trường hợp: Bầu cấp ủy, bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy; bầu UBKT, chủ nhiệm UBKT, phó chủ nhiệm UBKT cấp ủy; bầu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên; lấy phiếu xin ý kiến về các ứng cử viên để đưa vào danh sách bầu cử.

- Biểu quyết giơ tay (*sử dụng thẻ đảng viên để biểu quyết*) thực hiện trong các trường hợp: Bầu các cơ quan điều hành, giúp việc đại hội, hội nghị (*đoàn chủ tịch (chủ tịch) đại hội, đoàn thư ký (thư ký), chủ tịch hội nghị, ban thẩm tra tư cách đại biểu, ban (tổ) kiểm phiếu...*); thông qua số lượng và danh sách bầu cử.

3. Phiếu bầu cử

- Phiếu bầu in họ và tên những người trong danh sách bầu cử (*nơi không có điều kiện in phiếu, ban (tổ) kiểm phiếu đại hội ghi danh sách bầu cử trên phiếu*), theo vần A, B, C... đóng dấu của cấp ủy triệu tập đại hội ở góc trái phía trên phiếu bầu. Nơi không có dấu thì đóng dấu cấp ủy cơ sở hoặc cấp ủy cấp trên trực tiếp.

- Người bầu cử nếu không bầu ai trong danh sách bầu cử thì gạch chính giữa cả chữ họ và tên của người mà mình không bầu.

Trường hợp danh sách bầu không có số dư, phiếu bầu được chia làm 04 cột là: Số thứ tự, họ và tên, đồng ý, không đồng ý. Người bầu cử đánh dấu X vào ô đồng ý hoặc không đồng ý tương ứng với họ và tên người trong danh sách bầu cử.

- Phiếu hợp lệ và không hợp lệ:

+ Phiếu hợp lệ là phiếu do ban (tổ) kiểm phiếu phát ra, phiếu bầu đủ hoặc thiếu số lượng cần bầu; phiếu bầu mà trong danh sách bầu cử chỉ có một người, người bầu cử đánh dấu X vào một trong hai ô đồng ý hoặc không đồng ý; phiếu bầu nhiều người mà không có số dư, người bầu cử đánh dấu X vào cả hai ô (*đồng ý và không đồng ý*); hoặc không đánh dấu X vào cả hai ô (*đồng ý và không đồng ý*) của một hoặc một số người trong danh sách bầu cử.

+ Phiếu không hợp lệ là phiếu không do ban (tổ) kiểm phiếu phát ra; phiếu bầu nhiều hơn số lượng quy định; phiếu không bầu cho ai trong danh sách bầu cử nhiều người; phiếu đánh dấu X hoặc không đánh dấu X vào cả hai ô (*đồng ý và không đồng ý*) trong danh sách bầu cử chỉ có một người; phiếu đánh dấu X vào cả ô đồng ý và không đồng ý của tất cả những người trong danh sách bầu cử có nhiều người; phiếu bầu người ngoài danh sách bầu cử, phiếu có đánh dấu hoặc dùng nhiều loại mực; phiếu ký tên hoặc viết thêm.

4. Tính kết quả bầu cử

- Kết quả bầu cử được tính trên số phiếu bầu hợp lệ đối với từng người trong danh sách bầu cử (*không tính đối với số lượng phiếu bầu không hợp lệ*); trường hợp phiếu bầu nhiều người mà không có số dư, người bầu cử đánh dấu X vào cả ô đồng ý và ô không đồng ý hoặc không đánh dấu X vào cả hai ô đồng ý và không đồng ý đối với người nào thì không tính vào kết quả bầu cử của người đó (*phiếu đó vẫn là phiếu hợp lệ*).

- Đối với đại hội đảng viên: Người trúng cử phải đạt số phiếu bầu quá một nửa so với tổng số đảng viên chính thức của đảng bộ, chi bộ được triệu tập, trừ số đảng viên đã được giới thiệu sinh hoạt tạm thời ở đảng bộ khác, đảng viên đã được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên đang nghỉ chờ hưu không có mặt ở đại hội (*nếu các đảng viên đó có mặt ở đại hội tham gia bầu cử, biểu quyết thì vẫn tính*), số đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng, bị khởi tố, truy tố, tạm giam, đang

viên chính thức vắng mặt suốt thời gian đại hội có lý do chính đáng được cấp ủy triệu tập đại hội đồng ý và không tính vào số lượng đảng viên triệu tập dự đại hội.

- Đối với đại hội đại biểu: Người trúng cử phải đạt số phiếu bầu quá một nửa so với tổng số đại biểu chính thức được triệu tập, trừ số cấp ủy viên cấp triệu tập đại hội vắng mặt suốt thời gian đại hội, đại biểu chính thức vắng mặt suốt thời gian đại hội không có đại biểu dự khuyết thay thế.

- Ở hội nghị cấp ủy để bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, UBKT, chủ nhiệm UBKT. Người trúng cử phải đạt số phiếu bầu quá một nửa so với tổng số cấp ủy viên đã được đại hội bầu.

- Trường hợp số người đạt số phiếu bầu quá một nửa nhiều hơn số lượng cần bầu thì người trúng cử là những người có số phiếu cao hơn (*lấy từ trên xuống cho đến khi đủ số lượng cần bầu*).

- Nếu cuối danh sách trúng cử có nhiều người bằng phiếu nhau và nhiều hơn số lượng cần bầu thì đoàn chủ tịch (chủ tịch) đại hội hoặc chủ trì hội nghị lập danh sách những người ngang phiếu nhau đó để đại hội (hội nghị) bầu lại và lấy người có số phiếu cao hơn (không cần phải quá một nửa), trường hợp bầu lại mà số phiếu vẫn bằng nhau thì tiến hành bầu tiếp cho đến khi xác định được người trúng cử.

V- TRÌNH TỰ CÁC BƯỚC TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

1. Phiên trụ bị

- Làm công tác tổ chức.
- Quán triệt mục đích, yêu cầu đại hội.
- Thông qua nội dung, chương trình làm việc, quy chế làm việc của đại hội.
- Bầu đoàn chủ tịch (chủ tịch), đoàn thư ký (thư ký) đại hội, bầu ban thẩm tra tư cách tư cách đại biểu (*đại hội đại biểu*).
- Báo cáo tổng hợp ý kiến của đại hội cấp dưới tham gia vào dự thảo các văn kiện của Trung ương và định hướng những nội dung cần tập trung thảo luận tại đại hội.
- Trình bày dự thảo (*bản tóm tắt*) báo cáo chính trị của đảng ủy cấp trên trực tiếp và định hướng những nội dung cần tập trung thảo luận tại đại hội.
- Phân chia đoàn (tổ) đại biểu, hướng dẫn sinh hoạt của đại biểu, phổ biến các quy định trong đại hội và luyện tập một số nội dung của đại hội; họp các đoàn (tổ) đại biểu.

2. Phiên họp chính thức

a) Công tác tổ chức đại hội

- Làm công tác tổ chức.
- Chào cờ, hát Quốc ca, Quốc tế ca (*có thể dùng nhạc đệm*).
- Mời đoàn chủ tịch (chủ tịch), đoàn thư ký (thư ký) lên làm việc (*đã bầu ở phiên trụ bị*).

b) Đoàn chủ tịch (chủ tịch) đại hội hứa hẹn

- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và khai mạc đại hội.

- Báo cáo kết quả phiên trừ bị
 - Báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu (*ở đại hội đảng viên báo cáo tình hình đảng viên tham gia dự đại hội*).
 - Trình bày báo cáo chính trị (*đại hội đại biểu có thể trình bày báo cáo tóm tắt*), báo cáo kiểm điểm của cấp ủy trong nhiệm kỳ.
 - Hướng dẫn thảo luận và điều hành đại hội thảo luận văn kiện cấp mình.
 - Đại biểu cấp trên phát biểu (*tùy theo tình hình cụ thể để bố trí cho phù hợp*).
 - Đại hội tiếp tục thảo luận; kết luận đóng góp vào báo cáo chính trị, báo cáo kiểm điểm của cấp ủy nhiệm kỳ qua.
 - Hướng dẫn thảo luận, điều hành đại hội thảo luận và tổng hợp ý kiến đóng góp vào các văn kiện của Trung ương, đại hội biểu quyết thông qua từng vấn đề theo quy định.
 - Hướng dẫn thảo luận, điều hành đại hội thảo luận và tổng hợp ý kiến đóng góp vào báo cáo chính trị của đảng ủy cấp trên trực tiếp, đại hội biểu quyết thông qua.
 - Thực hiện công tác bầu cử:
 - + Thực hiện công tác nhân sự bầu cấp ủy, đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên và bầu ban (tổ) kiểm phiếu (*nội dung này có thể thực hiện trong quá trình thảo luận văn kiện cấp mình và cấp trên cho phù hợp*).
 - + Đại hội tiến hành bầu cử: Bầu cấp ủy khóa mới, bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên theo Quy chế bầu cử trong Đảng (*hợp đảng ủy phiên thứ nhất bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, UBKT, chủ nhiệm UBKT*).
 - **Thông qua kết quả phiên họp thứ nhất của ban chấp hành (*nếu phiên họp thứ nhất của ban chấp hành đảng bộ khóa mới họp trong tiến trình đại hội*).**
 - Ban chấp hành khóa mới và đoàn đại biểu ra mắt.
 - Thông qua nghị quyết đại hội.
- c) Bế mạc đại hội
- Bế mạc; chào cờ, hát Quốc ca, Quốc tế ca (*có thể dùng nhạc đệm*).

VI- TRANG TRÍ ĐẠI HỘI

Trang trí đại hội phải bảo đảm tính nghiêm trang, thống nhất, đúng hướng dẫn. Đảng kỳ, Quốc kỳ, ảnh lãnh tụ từng loại phải cùng cỡ, tỉ lệ cờ, ảnh, khẩu hiệu, tiêu đề đại hội phải cân đối, phù hợp với phong trang trí.

1. Đại hội đảng bộ

a) Trang trí (nhìn từ dưới lên)

* *Khẩu hiệu*

- Khẩu hiệu trên cùng theo chiều ngang của phong trang trí:

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM QUANG VINH MUÔN NĂM

- Khẩu hiệu hành động của đảng bộ (*do cấp ủy triệu tập đại hội lựa chọn*).

Tùy theo điều kiện, có thể bố trí hai bên cánh gà hoặc hai bên phía trong hội trường.

* *Cờ, ảnh lãnh tụ*

- Nhóm cờ gồm: Đảng kỳ, Quốc kỳ cùng cỡ, búa liềm và sao vàng cao ngang nhau, Đảng kỳ bên trái, Quốc kỳ bên phải. Toàn bộ nhóm cờ bố trí lệch về bên trái của phòng.

- Ảnh lãnh tụ:

+ Ảnh C.Mác và Lênin treo cao ngang búa liềm và sao vàng, bên phải của phòng (*ảnh C.Mác bên trái, Lênin bên phải*).

+ Tượng (nửa thân) Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt trên bệ phía dưới giữa Đảng kỳ và Quốc kỳ (*nếu không có tượng Bác thì thay bằng ảnh treo bên trái ảnh C.Mác và Lênin*).

Đại hội đảng bộ cơ sở nếu không có ảnh C.Mác và Lênin thì tượng hoặc ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh bố trí phía dưới giữa Đảng kỳ và Quốc kỳ.

* *Tiêu đề đại hội*

Tiêu đề đại hội xếp thành 3 hàng, bố trí dưới ảnh C.Mác và Lênin.

Đảng bộ ...

Đại hội (đại biểu) lần thứ...

Nhiệm kỳ...

Địa danh, ngày tháng năm 2025

Ví dụ:

- Nơi có lần thứ ...

ĐẢNG BỘ
ĐẠI HỘI (ĐẠI BIỂU) LẦN THỨ ...
NHIỆM KỲ 2025 - 2030
....., ngày tháng năm 2025

- Nơi không có lần thứ ...

ĐẢNG BỘ
ĐẠI HỘI (ĐẠI BIỂU) NHIỆM KỲ 2025 - 2030
....., ngày tháng năm 2025

Ngoài các nghi thức nêu trên, phía ngoài hội trường đại hội có thể bố trí cờ, khẩu hiệu, tranh ảnh về các hoạt động, bảng kê thống kê thành tích các mặt công tác của cơ quan (đơn vị), của tổ chức quần chúng... trong nhiệm kỳ.

2. Đại hội chi bộ (kể cả chi bộ cơ sở)

Ngoài những nội dung như ở đại hội đảng bộ các cấp cần chú ý một số vấn đề sau:

a) Nhiệm kỳ đại hội

- Chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, đảng ủy bộ phận: Nhiệm kỳ 2025 - 2027.
- Chi bộ cơ sở: Nhiệm kỳ 2025 - 2030.

b) Về trang trí: Như đại hội đảng bộ các cấp, chỉ khác tiêu đề là:

Chi bộ

Đại hội nhiệm kỳ.....

Địa danh, ngày tháng năm 2025

Ví dụ:

<p>CHI BỘ</p> <p>ĐẠI HỘI NHIỆM KỲ 2025 - 2030</p> <p>Hoặc (ĐẠI HỘI NHIỆM KỲ 2025 - 2027)</p> <p>....., ngày tháng năm 2025</p>

Phụ lục 7
THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ BÁO CÁO
(Kèm theo Hướng dẫn số -HD/ĐUB ngày /11/2024 của BTV ĐUB)

I- BÁO CÁO KẾ HOẠCH ĐẠI HỘI

Trong đó phải thể hiện được thời gian tiến hành đại hội ở từng cấp: Chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, đảng bộ bộ phận; đảng bộ bộ phận; chi bộ cơ sở; đảng bộ cơ sở *(trong đó có đại hội trước)* về Ban Thường vụ Đảng ủy Ban (qua Phòng Xây dựng Đảng/Cục CT-TC) trước ngày 30/11/2024.

II- BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐẠI HỘI

1. Trong thời gian tiến hành đại hội các cấp, sáng ngày thứ 4 hàng tuần cơ quan chính trị - tổ chức (cán bộ chính trị - tổ chức) các đơn vị thuộc Ban báo cáo nhanh tiến độ và kết quả đại hội của từng cấp về Ban Thường vụ Đảng ủy Ban (qua Phòng Xây dựng Đảng/Cục CT-TC) để tổng hợp báo cáo Tổng cục Chính trị và Ban Thường vụ Đảng ủy Ban.

2. Đại hội xong ở từng cấp *(cấp chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, đảng bộ bộ phận; đảng bộ bộ phận và cấp cơ sở)*, sau 10 ngày các đảng ủy, chi bộ trực thuộc Đảng ủy Ban báo cáo kết quả *(theo Đề cương và Biểu mẫu gửi kèm)* về Ban Thường vụ Đảng ủy Ban (qua Phòng Xây dựng Đảng/Cục CT-TC) để tổng hợp báo cáo Tổng cục Chính trị và Ban Thường vụ ĐUB theo quy định.

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

ĐẢNG BỘ
ĐẢNG ỦY (CHI BỘ).....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*
 Số -BC/ĐU

Hà Nội, ngày tháng 8 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả đại hội đảng bộ (chi bộ) nhiệm kỳ 20... - 20...

I- TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Khái quát tình hình, nhiệm vụ cơ quan, đơn vị và việc thực hiện Chỉ thị của Ban Thường vụ Đảng ủy Ban; các văn bản hướng dẫn của Ban Thường vụ Đảng ủy Ban và các cơ quan chức năng

A- CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI

1. Việc tổ chức quán triệt, cụ thể hóa và triển khai thực hiện chỉ thị, quy định, hướng dẫn của Trung ương, Ban Thường vụ QUTW, TCCT và Ban Thường vụ Đảng ủy Ban về đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

2. Việc xây dựng kế hoạch đại hội đảng các cấp; thành lập các tổ chức giúp việc chuẩn bị và tổ chức đại hội; phân công cấp ủy viên chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, nắm tình hình, giải quyết, tháo gỡ khó khăn đối với đảng bộ, chi bộ cấp dưới.

3. Việc nắm tình hình, diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên, quần chúng; công tác tuyên truyền gắn với các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2025.

4. Tổ chức đại hội trước để rút kinh nghiệm

5. Công tác chỉ đạo chuẩn bị văn kiện và thảo luận dự thảo văn kiện

6. Công tác chuẩn bị nhân sự đại hội

B- KẾT QUẢ ĐẠI HỘI

1. Về nội dung, chương trình và điều hành đại hội

- Nội dung, chương trình đại hội

- Công tác điều hành đại hội

2. Về thảo luận các văn kiện đại hội

- Số lượng, chất lượng các ý kiến thảo luận tham gia vào các văn kiện tại đại hội và việc tiếp thu các ý kiến tham luận tại đại hội.

- Việc thảo luận và thông qua các báo cáo và nghị quyết đại hội...

3. Công tác nhân sự và bầu cử tại đại hội

Việc thực hiện quy trình nhân sự, Quy chế bầu cử trong Đảng; trong đó, đối với các tổ chức đảng chuẩn bị nhân sự chưa bảo đảm cơ cấu, phải đề trống, chờ bổ sung sau.

4. Kết quả bầu cử tại đại hội đảng các cấp

a) Bầu BCH, bí thư, phó bí thư cấp ủy

Ưu, khuyết điểm trong củng cố kiện toàn tổ chức, sắp xếp cán bộ gắn với chuẩn bị nhân sự cấp ủy, thực hiện quy trình các bước trong chuẩn bị nhân sự cấp ủy, chấp hành nguyên tắc, thủ tục bầu cử cấp ủy; nếu có sai phạm thì nêu rõ đơn vị, nội dung sai phạm và kết quả giải quyết.

* **Lưu ý:** Trong báo cáo kết quả đại hội ở từng cấp của các đảng ủy, phải kèm theo danh sách tổ chức đảng, cán bộ chủ trì các cấp không trùng cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy; lý do; tỷ lệ phiếu bầu...

b) Bầu đại biểu đi dự đại hội đảng cấp trên

- Ưu, khuyết điểm trong chấp hành nguyên tắc, thủ tục bầu đại biểu; số đại hội không bầu đủ số lượng đại biểu được phân bổ (*tên tổ chức đảng, lý do*); số tổ chức đảng phải chỉ định đại biểu (*tên tổ chức đảng, lý do, số đại biểu chỉ định*); số phiếu bầu không hợp lệ trên tổng số phiếu bầu, riêng phiếu không bầu cho ai trong danh sách bầu cử nhiều người.

- Báo cáo kết quả bầu đại biểu dự Đại hội Đảng bộ Ban Cơ yếu Chính phủ lần thứ XI, kèm theo: Biên bản bầu cử, danh sách trích ngang, sơ yếu lý lịch đại biểu dự Đại hội Đảng bộ Ban Cơ yếu Chính phủ lần thứ XI (*Mẫu số 4 kèm theo*).

c) Dẫn chứng trong thực hiện quy định về số dư (*bầu BCH, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư*) theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

- Đảng bộ, chi bộ có tỷ lệ số dư cao nhất

- Đảng bộ, chi bộ bầu cử không có số dư

3. Thời gian tiến hành đại hội

- Thời gian tổ chức đại hội ở từng cấp theo chỉ thị của Ban Thường vụ Đảng ủy Ban.

- Thời gian tiến hành và hoàn thành đại hội đảng các cấp.

II- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm, kết quả đạt được và nguyên nhân

2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

3. Một số kinh nghiệm rút ra

4. Những vướng mắc, bất cập (nếu có).

III- KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Về chương trình, nội dung, thời gian tiến hành đại hội các cấp.

2. Về chuẩn bị văn kiện đại hội và tổ chức thảo luận dự thảo văn kiện.

3. Về công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp ủy (*tiêu chuẩn; độ tuổi tham gia cấp ủy; cơ cấu, số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy; quy trình nhân sự; thực hiện bầu cử trong đại hội; ...*).

4. Cơ cấu, số lượng đại biểu và việc bầu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên.

5. Về sắp xếp, bố trí cán bộ sau đại hội (bố trí công tác đối với những người không tái cử, không trúng cử; thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ); ...

6. Về Quy chế bầu cử trong Đảng.

7. Các vấn đề khác (nếu có).

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ ĐUB (để b/c),

-

- Lưu ...

T/M ĐẢNG ỦY

BÍ THƯ

(Ký tên, đóng dấu)

Chú thích: Báo cáo kết quả đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, đảng ủy bộ phận và đại hội đảng bộ bộ phận vận dụng theo đề cương này.

ĐẠI HỘI

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

BAN KIỂM PHIẾU

....., ngày tháng năm 2025

*

BIÊN BẢN BẦU CỬ

Hôm nay, ngày..... tháng năm.....,

Đại hội tiến hành bầu cử

.....

* Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách bầu cử gồm Đồng chí có tên sau đây (xếp theo vần A, B, C...).

1.

2.

3.

* Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách Ban kiểm phiếu gồm đồng chí:

1. Đồng chí Trưởng ban

2. Đồng chí Thư ký

3. Đồng chí Ủy viên

* Đại biểu đại hội:

- Tổng số đại biểu (đảng viên) được triệu tập:..... đồng chí.

- Tổng số đại biểu (đảng viên) dự đại hội:..... đồng chí.

- Số đại biểu (đảng viên) bị bác tư cách dự đại hội: đồng chí.

- Số cấp ủy viên cấp triệu tập đại hội vắng mặt suốt thời gian đại hội: đồng chí.

- Số đại biểu chính thức vắng mặt không có đại biểu dự khuyết thay thế: đồng chí.

- Tổng số đại biểu (đảng viên) dự đại hội có mặt khi bầu: đồng chí

* Kết quả kiểm phiếu:

a) Về phiếu bầu

- Số phiếu phát ra:.....

- Số phiếu thu về:.....

- Số phiếu hợp lệ:.....

+ Số phiếu bầu đủ số lượng:

+ Số phiếu bầu thiếu so với số lượng cần bầu

Thiếu 1:; Thiếu 2:; Thiếu 3:

- Số phiếu không hợp lệ:..... (lý do).

b) Kết quả kiểm phiếu cụ thể như sau (*xếp thứ tự như trong phiếu bầu, tỷ lệ % so với tổng số đại biểu hoặc đảng viên được triệu tập*):

1. Đồng chí Số phiếu tỷ lệ%

2. Đồng chí Số phiếu tỷ lệ%

3. Đồng chí Số phiếu tỷ lệ%

* Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu và số lượng cần bầu đã được đại hội (hội nghị) biểu quyết thông qua, những đồng chí có tên sau đã trúng cử:
(*xếp thứ tự theo số phiếu từ cao xuống thấp, tỷ lệ % so với tổng số đại biểu hoặc đảng viên được triệu tập*).

1. Đồng chí Số phiếu tỷ lệ%

2. Đồng chí Số phiếu tỷ lệ%

3. Đồng chí Số phiếu tỷ lệ%

* Biên bản này được lập thành 03 bản và thông qua đại hội (hội nghị) lúc giờ..... ngày tháng năm

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH

(*Chữ ký*)

Họ và tên

T/M BAN KIỂM PHIẾU

TRƯỞNG BAN

(*Chữ ký*)

Họ và tên

Xác nhận chữ ký của đồng chí

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ (PHÓ BÍ THƯ)

(*Chữ ký, con dấu*)

Họ và tên

Chú thích: Hội nghị BCH đảng bộ phiên đầu tiên bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, UBKT, Chủ nhiệm UBKT vận dụng theo mẫu này.

ĐẠI HỘI

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM.....
ĐOÀN THƯ KÝ

....., ngày tháng năm 2025

*

BIÊN BẢN
KIỂM PHIẾU XIN Ý KIẾN
Về người ứng cử, được đề cử tại Đại hội
Để bầu

Hôm nay, ngày..... tháng năm.....,

Đại hội đã tiến hành lấy phiếu xin ý kiến đại biểu (đảng viên) dự đại hội về những người ứng cử, được đề cử tại đại hội để lập danh sách bầu:

* Đoàn chủ tịch Đại hội đã cử Đoàn thư ký giúp việc kiểm phiếu (theo Quy chế làm việc của Đại hội) gồm các đồng chí có tên sau:

1. Đồng chí Trưởng đoàn
2. Đồng chí Thư ký
3. Đồng chí Ủy viên

* Phiếu xin ý kiến có danh sách những người ứng cử, được đề cử tại Đại hội gồm các đồng chí (họ và tên xếp theo thứ tự A, B, C,...):

1. Đồng chí
2. Đồng chí
3. Đồng chí

* Tổng số đại biểu được triệu tập:..... đồng chí.

- Tổng số đại biểu có mặt lúc lấy phiếu xin ý kiến là:..... đồng chí.

- Số phiếu phát ra:.....; Số phiếu thu về:.....

- Số phiếu hợp lệ:.....

- Số phiếu không hợp lệ:..... (lý do).

* Kết quả kiểm phiếu xin ý kiến như sau (xếp thứ tự như trong phiếu xin ý kiến)

1. Đồng chí Số phiếu đồng ý tỷ lệ%
2. Đồng chí Số phiếu đồng ý tỷ lệ%
3. Đồng chí Số phiếu đồng ý tỷ lệ%

* Căn cứ vào quy định về số dư trong danh sách bầu cử và kết quả kiểm phiếu xin ý kiến đại hội, các đồng chí có tên sau đây được lựa chọn đưa vào danh sách bầu cử (theo thứ tự số phiếu đồng ý từ cao xuống thấp).

1. Đồng chí Số phiếu tỷ lệ%
2. Đồng chí Số phiếu tỷ lệ%
3. Đồng chí Số phiếu tỷ lệ%

* Biên bản này được lập thành 03 bản, thông qua đại hội lúc giờ..... ngày tháng năm, biểu quyết nhất trí

Biên bản và phiếu xin ý kiến đại hội được niêm phong và gửi đoàn chủ tịch đại hội để bàn giao cho cấp ủy khóa mới lưu trữ theo quy định.

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH

(Chữ ký)

Họ và tên

T/M ĐOÀN THƯ KÝ

TRƯỞNG ĐOÀN

(Chữ ký)

Họ và tên

Xác nhận chữ ký của đồng chí

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ (PHÓ BÍ THƯ)

(Chữ ký, con dấu)

Họ và tên

ĐẠI HỘI

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

.....
*

....., ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO
DANH SÁCH ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ BẦU BCH ĐẢNG BỘ ...
Nhiệm kỳ 2025 - 2030
(Đoàn đại biểu số)

TT	Họ và tên	Chức vụ hiện nay		Đảng bộ (chi bộ)
		Đảng	Chính quyền	
1				
2				
3				
4				
5				
6				
...				

TRƯỞNG ĐOÀN

ĐẠI HỘI

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

.....
*

....., ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO
DANH SÁCH ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ BẦU ĐẠI BIỂU
ĐI DỰ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ
(Đoàn đại biểu số)

TT	Họ và tên	Chức vụ hiện nay		Đảng bộ (chi bộ)
		Đảng	Chính quyền	
1				
2				
3				
4				
5				
6				
...				

TRƯỞNG ĐOÀN

ĐẢNG BỘ
ĐẢNG ỦY
 *

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng năm 2025

Ảnh 3 x 4

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho cấp ủy viên các cấp và đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên)

SỐ THẺ ĐẢNG VIÊN:

1. Họ và tên khai sinh (chữ in hoa):; Nam, nữ.
2. Họ và tên thường dùng:; Bí danh:
3. Cấp bậc:; Chức vụ:
4. Đơn vị:
5. Cấp ủy hiện tại:
6. Sinh ngày tháng năm
7. Nơi sinh:
8. Quê quán (xã, phường trở lên):
9. Nơi đăng ký hộ khẩu:
10. Nơi ở tạm trú hiện nay:
11. Dân tộc:; Tôn giáo:
12. Thành phần gia đình:
13. Nghề nghiệp bản thân trước khi nhập ngũ (tuyển dụng): *Ghi nghề được đào tạo hoặc công nhân, làm ruộng, buôn bán, học sinh, ...:*
14. Ngày nhập ngũ (tuyển dụng):; ngày xuất ngũ:..... ; tái ngũ:.....
15. Ngày về đơn vị hiện đang công tác:; Ngày tham gia cách mạng.....
16. Ngày vào Đảng:; tại chi bộ:
- Ngày chính thức:; tại chi bộ:
17. Ngày vào Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh:
18. Tham gia các tổ chức xã hội khác:
19. Trình độ hiện nay:
 - Giáo dục phổ thông:; Chuyên môn nghiệp vụ:
 - Lý luận chính trị: *(cử nhân, cao cấp, trung cấp, sơ cấp)*
 - Ngoại ngữ:
 - Học hàm:; - Học vị:

20. Công tác đang làm: (*chỉ huy, giảng dạy, nghiên cứu khoa học, ...*)

21. Ngạch công chức: (Mã số ...), Bạc lương:, Hệ số: (từ tháng ... năm).

22. Sở trường công tác:; công việc đã làm lâu nhất:

23. Khen thưởng: (*từ giấy khen trở lên; huân, huy chương, năm nào, cấp quyết định*):

24. Danh hiệu được phong (năm nào): (*Anh hùng lao động, Anh hùng LLVT, nhà giáo, thầy thuốc, nghệ sỹ nhân dân, ưu tú...*):

25. Kỷ luật: (*Đảng, chính quyền, đoàn thể, cấp quyết định, năm nào, lý do, hình thức*):

26. Tình trạng sức khỏe bản thân:

27. Số chứng minh (CCCD):; Thương binh:

Gia đình liệt sỹ:

28. Tóm tắt quá trình công tác

Từ tháng, năm Đến tháng, năm	Cấp bậc, chức vụ, đơn vị công tác (<i>Đảng, chính quyền, đoàn thể</i>)

29. Đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ

Tên trường	Ngành học hoặc tên lớp học	Thời gian học	Hình thức học	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ

Ghi chú: - Hình thức học: Chính quy, tại chức, chuyên tu, bồi dưỡng

- Văn bằng: Tiến sĩ, thạc sĩ, cử nhân, kỹ sư

30. Đặc điểm lịch sử bản thân

a) Được kết nạp lại vào Đảng:

- Ngày vào Đảng lần thứ 2: Tại chi bộ

- Ngày chính thức lần thứ 2: Tại chi bộ

b) Ngày khôi phục đảng tịch: Tại chi bộ

c) Bị bắt, bị tù (*từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, chính quyền nào bắt và xử lý; hình thức xử lý; nơi thi hành án; đã khai báo cho ai những vấn đề gì*):

d) Bản thân có làm việc trong chế độ cũ (*cơ quan, đơn vị nào, địa điểm, những chức vụ đã qua, thời gian làm việc.....*):

e) Cấp ủy có thẩm quyền đã xem xét, kết luận:

31. Quan hệ với nước ngoài

a) Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở nước ngoài (*làm gì, tổ chức nào, đặt trụ sở ở đâu.....*):

b) Có thân nhân ở nước ngoài (*tên người, nghề nghiệp, chức vụ, quan hệ gì, ở nước nào*):

.....

32. Quan hệ gia đình

(Bố, mẹ đẻ; bố, mẹ vợ (chồng); vợ (chồng); các con; anh, chị, em ruột)

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nơi ở hiện nay (trong, ngoài nước), nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác

33. Hoàn cảnh kinh tế của bản thân và gia đình

- Tổng thu nhập của hộ gia đình (trong 01 năm): đồng, bình quân 1 người/hộ: đồng.

- Nhà ở:

+ Được cấp, được thuê, loại nhà:, tổng diện tích sử dụng m².

+ Nhà tự mua, tự xây, loại nhà:; tổng diện tích sử dụng: m²

- Đất ở:

+ Đất được cấp: m²

+ Đất tự mua: m²

- Hoạt động kinh tế:

- Diện tích đất kinh doanh trang trại: ... ha. Số lao động thuê mướn: người

- Những tài sản có giá trị (50 triệu đồng trở lên): Tài sản:, giá trị đồng./.

NGƯỜI KHAI

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật

Ngày...tháng... năm...

(ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA CẤP ỦY CƠ SỞ

.....

.....

Ngày ... tháng...năm...

(chức vụ, ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng ... năm ... CẤP ỦY QUẢN LÝ CÁN BỘ

(chức vụ, ký, đóng dấu cấp ủy)

ĐẠI HỘI

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

.....

*

(đóng dấu cấp ủy)

....., ngày tháng năm 2025

PHIẾU XIN Ý KIẾN**Về những người ứng cử, được đề cử tại đại hội
để bầu**

TT	Họ và tên	Đồng ý để trong danh sách bầu cử	Không đồng ý để trong danh sách bầu cử	Ghi chú
1				
2				
3				
4				
5				
...				

Mục ghi chú:

- Mỗi người trong danh sách xin ý kiến, đại biểu dự đại hội chỉ đánh dấu X vào ô đồng ý hoặc không đồng ý.

- Những người ứng cử, được đề cử thuộc phạm vi điều chỉnh của Điều 13, Quy chế bầu cử trong Đảng thì ghi rõ vào phần ghi chú.

- Không ký tên hoặc ghi thêm những nội dung khác.

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**ĐƠN ỨNG CỬ***Kính gửi:*

Tên tôi là: Nam, Nữ.

Họ và tên khai sinh:

Họ và tên đang dùng: Sinh ngày/...../.....

Quê quán:

Nơi đăng ký hộ khẩu:

Nơi tạm trú hiện nay:

Dân tộc: Tôn giáo:

Ngày vào Đảng:/...../....., Ngày chính thức:/...../.....

Trình độ học vấn:

Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:

Trình độ lý luận chính trị:

Nghề nghiệp:

Cấp bậc:

Chức vụ đảng:; Chức vụ chính quyền:

Là đảng viên chính thức sinh hoạt tại chi bộ:

.....

Căn cứ Điều lệ Đảng và Quy chế bầu cử trong Đảng, tôi tự nhận thấy mình có đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm đơn này ứng cử để được bầu làm

.....

....., ngày tháng ... năm

NGƯỜI ỨNG CỬ

(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**PHIẾU ĐỀ CỬ***Kính gửi:*

Tên tôi là: Hiện đang sinh hoạt tại chi bộ.....

.....
Căn cứ Điều lệ Đảng và Quy chế bầu cử trong Đảng, tôi làm Phiếu này đề cử đồng chí: Để được bầu vào**Sơ yếu lý lịch của người được đề cử**

Họ và tên khai sinh:, Sinh ngày/...../....., Nam, Nữ.

Họ và tên đang dùng:

Quê quán:

Nơi đăng ký hộ khẩu:

Nơi tạm trú hiện nay:

Dân tộc: Tôn giáo:

Ngày vào Đảng:/...../....., Ngày chính thức:/...../.....

Trình độ học vấn:

Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:

Trình độ lý luận chính trị:

Nghề nghiệp:

Cấp bậc:

Chức vụ đảng:; Chức vụ chính quyền:

Là đảng viên chính thức sinh hoạt tại chi bộ:

Ý KIẾN CỦA NGƯỜI ĐƯỢC ĐỀ CỬ
(Ký và ghi rõ họ tên)....., ngày tháng ... năm
NGƯỜI ĐỀ CỬ
(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐẢNG BỘ
CHI ỦY (CHI BỘ)
 *

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng năm 2025

NHẬN XÉT CỦA CHI ỦY ĐỐI VỚI ĐẢNG VIÊN
(Chi ủy nơi đảng viên đang cư trú)

Họ và tên đảng viên được nhận xét:

Cấp bậc:; Chức vụ hiện nay:

Đơn vị:

Tóm tắt nhận xét những ưu khuyết điểm chính:

1. Việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước của đảng viên và gia đình nơi cư trú:

.....

2. Về phẩm chất đạo đức lối sống:

.....

3. Mối quan hệ với nhân dân nơi cư trú:

.....

4. Nhận xét khác:

.....

XÁC NHẬN CỦA ĐẢNG ỦY CƠ SỞ
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

T/M CHI ỦY
(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐẢNG BỘ
ĐẢNG ỦY (CHI BỘ)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*
 Số -BC/.....

....., ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

**Về việc đề nghị chuẩn y kết quả bầu cử đảng ủy (chi ủy),
 ban thường vụ, bí thư, phó bí thư đảng ủy (chi bộ)
 Nhiệm kỳ 2025 - 2030**

Kính gửi: Ban Thường vụ Đảng ủy Ban.

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam, Quy định số 49-QĐ/TW ngày 22/12/2021 của Bộ Chính trị về tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

- Căn cứ kết quả bầu cử của Đại hội đại biểu Đảng bộ ngày tháng ... năm; kết quả bầu cử của Đảng ủy ... ngày tháng ... năm

Đảng ủy (chi bộ) đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Ban quyết định chuẩn y kết quả bầu cử Đảng ủy (chi bộ) và các chức danh trong Đảng ủy (chi bộ):

I- Đảng ủy (chi ủy) gồm đồng chí

- Đồng chí
- Đồng chí
- Đồng chí
- Đồng chí
- Đồng chí

II- Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy (Chi bộ)

- Đồng chí Bí thư
- Đồng chí Phó Bí thư
- Đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ

(Kèm theo Biên bản kiểm phiếu bầu đảng ủy (chi ủy) và các chức danh trong đảng ủy, chi bộ)

Đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Ban xem xét, quyết định./.

T/M ĐẢNG ỦY (CHI BỘ)
BÍ THƯ

ĐẢNG BỘ
CHI ỦY (CHI BỘ)
 *

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng năm 2025

NHẬN XÉT CỦA CHI ỦY (CHI BỘ) ĐỐI VỚI ĐẢNG VIÊN
(Chi ủy (chi bộ) nơi đảng viên đang sinh hoạt)

Họ và tên đảng viên được nhận xét:

Cấp bậc:; Chức vụ:

Đơn vị:

Tóm tắt nhận xét những ưu khuyết điểm chính:

1. Về tư tưởng chính trị:

.....

2. Về phẩm chất đạo đức lối sống:

.....

3. Việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao:

.....

5. Về ý thức tổ chức kỷ luật:

.....

5. Nhận xét khác:

.....

XÁC NHẬN CỦA ĐẢNG ỦY CƠ SỞ
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)
(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐẠI HỘI (HỘI NGHỊ)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

.....

*

....., ngày tháng năm 2025

**DANH SÁCH ĐỀ CỬ, ỦNG CỬ BẦU BCH (BÍ THƯ, PHÓ Bí THƯ)
ĐẢNG ỦY (CHI BỘ) NHIỆM KỲ 2025 - 2030**

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Quê quán	Ngày vào Đảng	Trình độ			Chức vụ nơi công tác	Ghi chú
			Nam	Nữ			Học vấn	Chuyên môn	LL chính trị		
1											
2											
3											
4											
...											

Lưu ý:

- Họ và tên ghi như giấy khai sinh
- Ngày sinh: Ghi ngày, tháng, năm sinh
- Quê quán: Ghi xã, huyện, tỉnh
- Ngày vào đảng: Ghi ngày vào đảng chính thức
- Trình độ học vấn: Ghi trình độ học vấn cao nhất (*tiểu học/trung học cơ sở/trung học phổ thông hệ 10/10, 12/12*).
- Trình độ chuyên môn: Ghi trình độ chuyên môn cao nhất (*sơ cấp/trung cấp/chuyên nghiệp/cao đẳng/cử nhân/thạc sĩ/tiến sĩ*).
- Trình độ lý luận chính trị: Ghi trình độ lý luận chính trị cao nhất (*sơ cấp/trung cấp/cao cấp/cử nhân*).
- Chức vụ, nơi công tác: Ghi chức vụ đảng, chính quyền cao nhất và nơi công tác.

Chú thích: Bầu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên (nếu có) vận dụng mẫu này.